

Hồi Mười Bốn

Kim Hoa Ma Bội Nghịch Thiên Ma Giáo

Hôm sau vào giờ Ngọ, trong phân đàn Hoàng Mai bỗng có một vị khách quý đến viếng, đó là Huỳnh kỳ hộ giáo Ác Quân Bình Công Tôn Tiết, người được tổng đàn trọng vọng nhất hiện nay.

Vị Lương phân đàn chủ thấy hộ giáo giá lâm, vội niềm nở đón tiếp. Lão tuy là vệ sĩ tâm phúc của Thiên Hồ, song so với một Huỳnh kỳ hộ giáo thì địa vị hãy còn kém xa.

Phen này Do Nhân Kiệt chẳng chút khách sáo, khi đối phương hỏi chàng đến có công cán gì, chàng quất mắt lạnh lùng hỏi ngược lại:

- Có cần thiết phải báo cáo với quý đàn không?

Lương phân đàn chủ bị xối cho một gáo nước lạnh, chẳng dám hó hé lấy một tiếng, bởi lão hiểu rất rõ, cho dù lão là vệ sĩ của đại giáo chủ, song nếu làm cho vị Huỳnh kỳ hộ giáo này nổi giận, đối phương có thể bằng vào đặc quyền trong giáo, lấy đầu lão mà không cần bất kỳ lý do nào.

Lát sau, yến tiệc đã được bày xong, Do Nhân Kiệt hiên ngang ngồi vào ghế thủ tọa, ăn uống đến giữa chừng, chàng nhìn đối phương danh mặt hỏi:

- Đạo này nơi đây vẫn yên ổn chứ?

Lương phân đàn chủ vội cười giả lả nói:

- Vẫn yên, vẫn yên...

- Hừ, vẫn yên ư? Bồn tọa hỏi người, tên mại võ ở Đại Kim Phố, các người có biết lai lịch của y không?

Lương phân đàn chủ ngớ người:

- Đó thì...

- Đó thì sao hả? Đại Kim Phố có thuộc quý đàn quản hạt hay không?

Lương phân đàn chủ đưa mắt nhìn hai phía tả hữu, đoạn khẽ nói:

- Chẳng giấu gì hộ giáo, hắn đã bị bọn này bắt giữ rồi!

- Hừ, người đâu?

- Ở...

Do Nhân Kiệt cười khẩy:

- Lại thả rồi chứ gì?

Lương phân đàn chủ vội phân biện:

- Hộ giáo quá lời, ti chúc có gan bằng trời cũng chẳng dám làm vậy!

Do Nhân Kiệt khoát tay:

- Hãy mang đến đây đến bốn tọa đích thân tra hỏi!

Lương phân đàn chủ không dám từ chối, lại không dám nói thật là đã đưa đến Thanh Thạch Lãnh, đành viện lý do là người này hình tích khả nghi, sợ đồng bọn đến giải cứu nên hiện đang được giam giữ tại một nơi bí mật, xin Do Nhân Kiệt cho thời gian thư thả, hứa là trước khi trời tối sẽ nhất định đưa đến.

Do Nhân Kiệt đành miễn cưỡng chấp thuận. Lương phân đàn chủ không dám chậm trễ, liền phái hai tên thuộc hạ lập tức cấp tốc đến Thanh Thạch Lãnh đưa phạm nhân về.

Do Nhân Kiệt vờ ra vẻ bức tức, cũng chẳng hỏi người bị giam giữ tại đâu, tiếp tục ăn uống đến khi trời sắp tối. Bỗng thấy một trong hai tên giáo đồ ra đi mặt bê bết máu hơ hãi chạy vào nói:

- Nguy... Nguy rồi...

Lương phân đàn chủ biến sắc mặt vội hỏi:

- Người đâu? Đã xảy ra chuyện hả?

Gã giáo đồ hỗn hển đáp:

- Vâng, ở ngay phía trước không xa!

Lương phân đàn chủ tức giận lẫn sợ hãi, quát:

- Toàn một lũ vô dụng...

Do Nhân Kiệt lặng thinh, chỉ ngồi cười khẩy.

Lương phân đàn chủ giận chân chửi mắng một hồi, bỗng nhận thấy tiếp tục như vậy chẳng giải quyết được vấn đề, bèn khoát tay quát lui gã giáo đồ ấy, đoạn quay sang khẽ ấp úng nói:

- Ti chúc... trong mấy năm qua... cũng có dành dụm... được chút ít... xin... xin hộ giáo... chẳng hay hộ giáo... có bằng lòng... bỏ qua cho ti chúc một phen không?

Do Nhân Kiệt nhất thời chưa hiểu ý đối phương, trố mắt nói:

- Ý người là...

Lương phân đàn chủ thấy chàng không có vẻ gay gắt, tưởng đã bỏ đúng thuốc, bèn vội khẽ nói tiếp:

- Vâng, xin hộ giáo vui lòng nhận cho! Để tiện cất giữ nên ti chúc đổi hết thành vàng lá, tuy không nhiều nhưng đó cũng là chút lòng thành của ti chúc. Hộ giáo luôn

luôn thẳng tiến, mai sau hãy còn nhờ cậy đến nhiều, rồi đây ti chúc sẽ thường xuyên biếu kính!

Do Nhân Kiệt giờ đã nghe hiểu, nhiệm vụ cứu người của chàng đã hoàn thành, vốn cũng định tìm lý do rút lui, đã vậy thì chàng sẽ lấy số tiền bất nghĩa này chuyển trao cho Tam Nghĩa dùng để tế bần, đó cũng là một việc tốt thôi!

Thế là, chàng vờ sầm mặt nói:

- Phân đàn nhỏ bé này thì có được bao nhiêu, người tưởng bốn tạ cần thiết năm ba trăm lạng bạc lắm sao?

Lương phân đàn chủ vội phân bày:

- Đương nhiên! Đương nhiên! Nội lương bổng của hộ giáo mỗi tháng đã đến vài trăm lạng, năm ba trăm lạng bạc dĩ nhiên rất là tầm thường, hộ giáo đừng xem khinh phân đàn này...

Do Nhân Kiệt khẽ đằng hắng, hất hàm nói:

- Hãy nói ra con số để bốn tạ tham khảo thử xem!

Lương phân đàn chủ lặng thinh, lật đật rời chỗ ngồi đi vào trong, lát sau bưng ra một hột vàng nhỏ, đặt lên đùi Do Nhân Kiệt, sau đó trở về chỗ ngồi, nâng ly nói:

- Nào, ti chúc xin kính hộ giáo một ly!

Do Nhân Kiệt nâng nhẹ đầu gối, ước lượng hột vàng nặng khoảng hai mươi cân, nếu đổi ra bạc, ít ra cũng phải trên năm ngàn lạng, bất giác hết sức ngạc nhiên, chàng quả không ngờ một phân đàn chủ nhỏ bé thế này mà lại gom góp được món tiền nhiều đến vậy. Chàng vì muốn sớm trở về để học tập pho Thông Thiên Thần Quyền của Kim La Hán Triệu Phú, nên bèn cáo từ mang theo hột vàng rời khỏi phân đàn.

Về đến nhà, chàng kể lại mọi sự với bốn vị kỳ nhân.

Nghe xong bốn người đều ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Ba ngày tiếp theo đã trôi qua trong bầu không khí hết sức vui vầy.

Ba hôm sau, Do Nhân Kiệt học xong các đại tuyệt học võ lâm rồi bái biệt ân sư và Tam Nghĩa, lên đường trở về tổng đàn Thiên Ma Giáo.

Về đến tổng đàn, tuy chàng biết rõ là Vô Tình Kim Cang đã chết, song vẫn theo thói quen đi đến chỗ ở của Vô Tình Kim Cang trước.

Kết quả đương nhiên là không gặp, theo lời một Huỳnh kỳ hộ đàn hầu cận cho biết, lão hộ giáo đã có việc đi khỏi chưa về.

Chàng lại đi đến chỗ ở của Tam Hồ. Khi bước vào gian thạch thất của Dâm Hồ Vu Mã Ngũ Lang, trong ấy đã có hai người trung niên đang ngồi uống trà chuyện trò với Dâm Hồ.

Hai người ấy xem ra tuổi khoảng từ bốn đến năm mươi, một với mặt vuông râu ngắn, vóc người không cao nhưng trông rất uy nghiêm, còn người kia thì thân hình mảnh khảnh, mặt hẹp và dài, da dẻ trắng trẻo, hai mắt sáng ngời, trông uy nghiêm còn hơn người râu ngắn.

Do Nhân Kiệt đương nhiên là biết rõ hai người ấy là ai, nhưng nhất thời chưa phân biệt ra ai là Thiên Hồ Vi Sĩ Lô, ai là Luyện Hồ Thường Vân Sanh mà thôi.

Ba người thấy chàng bước vào, chỉ Dâm Hồ mỉm cười đứng lên đón, còn Thiên Hồ và Luyện Hồ đều ngồi yên, chỉ hai đôi mắt là chăm chăm nhìn chàng từ đầu đến chân.

Chàng không đếm xỉa đến hai người, đi thẳng đến trước mặt Dâm Hồ, hai tay dâng lên ngọn Kim Hồ Lệnh, khom mình nói:

- Hạ Hầu lão hộ giáo nghe nói có việc đi khỏi chưa về, nên đã mạo muội đến đây khấu kiến giáo chủ, phen này chưa thể hoàn thành sứ mệnh, những xin giáo chủ lượng thứ cho!

Dâm Hồ mỉm cười:

- Trên đường có phát hiện gì không?

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Không có gì khác lạ cả! Có lẽ bọn tặc tử đã có cảnh giác, còn không là do bốn tọa đã sắp đặt không được chu tường. Nói tóm lại, lần thất bại này chỉ trách bốn tọa bất tài, bởi không rõ đại giáo chủ và nhị giáo chủ có thật sự là ở Thanh Thạch Lãnh hay không, nên chẳng thể ở lại quá lâu, đành cam chịu xấu hổ trở về đây phục lệnh!

Dâm Hồ cũng chỉ mỉm cười:

- Việc ấy hãy tạm gác sang bên, có một việc khác định bàn bạc với Công Tôn huynh. Hiện bốn giáo đang khiếm khuyết chức vị Kim Bút đường chủ, theo Công Tôn huynh thì người nào xứng đáng bổ xung nhất?

Do Nhân Kiệt bất giác sửng sốt. Nếu là mọi khi thì cử chỉ này đủ để khiến chàng mất mạng, song tình hình hiện nay đã khác, vẻ sửng sốt của chàng trái lại thật là đúng lúc, nghe trong giáo bỗng nhiên thay đổi một vị đường chủ, không kinh ngạc sao được?

Dâm Hồ lại hỏi:

- Công Tôn huynh nghĩ sao?

Do Nhân Kiệt vờ ngập ngừng nói:

- Việc ấy... bốn tọa không dám... mạo muội góp ý, bởi... bốn tọa chưa biết... Âu Dương đường chủ đã gặp... rắc rối gì...

Dâm Hồ lắc đầu:

- Việc ấy Công Tôn huynh đừng thắc mắc, bốn giáo chủ chỉ hỏi người nào xứng đáng để kế nhiệm chức đường chủ Kim Bút đường, Công Tôn huynh chỉ cần nói ra danh tánh người ấy là đủ!

Do Nhân Kiệt lưỡng lự một hồi mới dè dặt nói:

- Kiêu hộ giáo... dường như thích hợp hơn, đó là nhận xét của bốn tọa, chẳng hay ý giáo chủ thế nào?

Dâm Hồ cười ha hả:

- Hay, hay lắm!

Đoạn quay sang Thiên Hồ và Luyện Hồ nói:

- Thế nào? Phen này hai người không thể bảo Vu Mã mỗi thiên vị với Kiêu hộ giáo nữa rồi chứ?

Thiên Hồ và Luyện Hồ gật đầu lặng thinh, Do Nhân Kiệt thoáng tần ngần hỏi:

- Hai vị này là...

Dâm Hồ mỉm cười:

- Công Tôn huynh đoán xem họ là ai nào?

Do Nhân Kiệt trố mắt:

- Không phải đại giáo chủ và nhị giáo chủ chứ?

Dâm Hồ lại cười ha hả, sau đó mới giới thiệu hai người với Do Nhân Kiệt.

Quả như chàng đã suy đoán, người mặc áo trắng là Thiên Hồ Vi Sĩ Lôi, còn người râu ngắn là Luyện Hồ Thường Vân Sanh.

Tiếp theo, Dâm Hồ lại cho chàng biết về việc đã phát hiện tử thi của Tiểu Diện Di Đà và Vô Tình Kim Cang. Đối với lòng trung thành của Vô Tình Kim Cang, Dâm Hồ chẳng chút nghi ngờ, nên y đã quả quyết Tiểu Diện Di Đà chắc chắn là nội gian, nhất định là Vô Tình Kim Cang bởi muốn bắt sống Tiểu Diện Di Đà nên mới thọ thương quá nặng mà chết.

Bằng không, với công lực của vị thủ tịch hộ giáo ấy, hẳn không đến nỗi đồng quy ư tận.

Do Nhân Kiệt hỏi:

- Vậy thi thể hai người có đưa về tổng đàn không?

- Không!

- Đã mai táng ở gần đó ư?

- Phải!

- Ai đã phát hiện hai tử thi ấy trước tiên vậy?

- Một Hắc kỳ hộ đàn của phân đàn Hoàng Mai đã phát hiện trên đường đưa ngân quỹ đến tổng đàn, Công Tôn huynh sợ y đã nhận lầm người phải không?

- Đúng vậy!

Dâm Hồ thở dài:

- Không lầm được đâu! Vị Hắc kỳ hộ đàn ấy tuy chức phận thấp, nhưng người hết sức tinh tế, y cũng đã đề phòng đến điều ấy, nên khi phát hiện tử thi, mặc dù đã soát ra hai đạo lệnh phù, song vẫn dùng thuốc rửa sạch mặt hai người, sau khi nhận diện kỹ lưỡng mới báo cáo lên, và lệnh phù cũng đúng là không phải giả mạo, từ nay những mong Công Tôn huynh hãy quan tâm đến giáo vụ nhiều hơn nữa!

Do Nhân Kiệt thầm hổ thẹn, giờ đây mới cảm thấy hoàn toàn an tâm. Bởi Tiểu Diện Di Đà hôm ấy đâu phải chết dưới tay Vô Tình Kim Cang, nếu là một người cao minh thì rất dễ dàng nhận ra y đã chết bởi một ngọn Tam Lăng thích. Trong đương kim võ lâm, có mấy ai sử dụng binh khí Tam Lăng thích?

Lúc bấy giờ chàng không hề nghĩ đến phải hạ sát Vô Tình Kim Cang, sự hậu khi bố trí tử thi hai người, lại vì quá vội vàng nên đã quên mất sơ suất ấy, cũng may là hai tử thi ấy đã bị một Hắc kỳ hộ đàn phát hiện trước và mai táng tại chỗ, không thì hậu quả thật vô cùng tai hại.

Thiên Hồ Vi Sĩ Lôi phen này trở về tổng đàn mà chưa có hành động gì, hiển nhiên là đang chờ Do Nhân Kiệt trở về. Cho nên chàng vừa về đến, Dâm Hồ lập tức tuyên bố triệu tập hội nghị ngay đêm hôm ấy, từ hộ pháp trở lên, người nào hiện diện trong tổng đàn thấy đều phải tham dự.

Đây là một buổi hội nghị khá long trọng, song đối với Do Nhân Kiệt thì lại nhận thấy tà giáo này đã dần tiêu tan.

Điểm rõ rệt nhất là hộ giáo Tam Kỳ đã từ mười một người còn lại chín, trong số ấy nếu trừ đi Hoa Hoa công tử cùng Đoạt Hồn Kim Tiêu Tiên Xung Ngô và Phan Vân Chưởng Tố Nguyên Bồi mới được thăng làm Hắc kỳ hộ giáo, thì hộ giáo thực thụ chỉ còn lại sáu người. Và điểm quan trọng nhất là, trong sáu hộ giáo ấy đã không còn Vô Tình Kim Cang Hạ Hầu Uy!

Nếu Hắc Thiên Vương Kiều Bán Sơn được bổ nhiệm làm Kim Bút đường chủ thì chỉ còn lại năm người, mà trong số ấy lại có cả chàng, Ác Quân Bình Công Tôn Tiết.

Tuy nhiên, khi buổi hội nghị bắt đầu, nhìn gian đại sảnh có sức chứa ngàn người cơ hồ ngồi đầy, vẫn khiến ai nhìn thấy cũng thất đởm kinh tâm cho thế lực của họ.

Nơi bàn hộ giáo, vị trí của Ác Quân Bình được sắp xếp ngồi vào chiếc ghế chính giữa, đó nghĩa là từ nay Do Nhân Kiệt đã thay thế cho Vô Tình Kim Cang. Tuy nhiên, điều ấy đã khiến chàng hết sức băn khoăn.

Theo giao ước, chàng đã khám phá ra chỗ ở của Thiên Hồ, bất kỳ lúc nào cũng có thể rời khỏi tổng đàn Thiên Ma Giáo, đến phía Đổ Môn tú sĩ báo cáo. Thế nhưng, bằng vào địa vị hiện nay, nếu chàng tiếp tục lưu lại Thiên Ma Giáo, nhất định sẽ càng phát huy sức mạnh nhiều hơn, nấp trong bóng tối giáng những đòn chí mạng cho bọn ma giáo.

Nếu chàng hành động như vậy, Đổ Môn tú sĩ sẽ hoài nghi chàng chẳng? Nếu một khi họ Ôn đã không tín nhiệm chàng nữa, sẽ sử dụng thủ đoạn gì đối với chàng? Lão ta là người thâm hiểm độc ác, nhất định sẽ chẳng từ thủ đoạn nào, chỉ cần tung tin Ác Quân Bình là kẻ giả mạo, bảo Tam Hồ điều tra lai lịch chàng, vậy là đủ đưa chàng vào cỏi chết rồi.

Trong đại sảnh tuy đông người, song hết sức trật tự, các hộ pháp Tam Đường chia nhau ngồi vào vị trí, phân biệt hết sức rõ ràng.

Do Nhân Kiệt thăm ước tính, hiện ngay Nga Mi Đạo đường là có nhân số cao nhất, còn Kim Bút đường và Huyết Chưởng đường thì tương đương nhau.

Kim Bút đường thiếu nhân số là bởi đã bị tổn thất trong cuộc chiến tại Đại Thiên sơn trang, còn về hành động, Kim Hoa Ma hiển nhiên đã chấp nhận lời đề nghị của chàng, đã sắp xếp một số người vào việc khác, điều này Do Nhân Kiệt hết sức lấy làm an ủi. Nếu trong tương lai, cuộc hỗn chiến bùng nổ, ít ra chàng cũng có thể khống chế được một phần thực lực.

Sau khi hội nghị chính thức khai mạc, khắp đại sảnh im phăng phắc.

Thiên Hồ Vi Sĩ Lô trước tiên đứng lên phát ngôn, y đã tuyên bố với đại hội hai điều, một là Huỳnh kỳ hộ pháp Hắc Thiên Vương Kiêu Bán Sơn tiếp chưởng Kim Bút đường hai là Huỳnh kỳ hộ giáo Ác Quân Bình Công Tôn Tiết thăng nhậm thủ tịch hộ giáo, kể từ nay mọi sự vụ trong giáo ngoại trừ phải do giáo chủ ban lệnh, đều phải được sự đồng ý của thủ tịch hộ giáo mới được thi hành.

Tiếp đến, Luyện Hồ Thường Vân Sanh báo cáo giáo vụ, y đã thẳng thắn bộc bạch, kẻ địch lớn nhất của Thiên Ma Giáo hiện nay đã không phải là Tiêu Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa, mà là Thiên Đạo Giáo dưới sự lãnh đạo của nhóm Đổ Môn tú sĩ, Tụ Thủ Thần Y và Đại Thiên sơn trang chủ Thái Công Minh.

Sau hết, đại hội giao cho Dâm Hồ Vu Mã Ngũ Lang chủ trì.

Khi bắt đầu trưng cầu ý kiến thảo phạt kẻ địch thì mọi người tranh nhau phát ngôn, bên này la, bên kia hét, cả đại sảnh ồn ào như vỡ chợ.

Thiên Hồ và Luyện Hồ thấy vậy chỉ biết chau mày.

Dâm Hồ quay sang Do Nhân Kiệt khẽ nói:

- Công Tôn huynh thấy cứ tiếp tục thế này có giải quyết được vấn đề không? Có cần lên tiếng ngăn cản chẳng?

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Tuyệt đối không nên!

Dâm Hồ ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Đây là sĩ khí!

Dâm Hồ ngớ người, đoạn gật đầu liên liên như đã hiểu ra, đồng thời mặt bất giác lộ vẻ thán phục.

Do Nhân Kiệt khẽ nói tiếp:

- Họ la ó như vậy tuy không có ích lợi gì, nhưng ít ra cũng có thể khiến họ hiểu ra tầm quan trọng của cuộc chiến này đối với bản thân họ.

Dâm Hồ khẽ thở dài:

- Vu Mã mỗ thật chẳng thể không bội phục Công Tôn huynh, trong những trường hợp như thế này, trước kia Hạ Hầu lão hộ giáo chẳng thể nào suy nghĩ được chu đáo đến vậy!

Do Nhân Kiệt khiêm tốn:

- Không hẳn vậy, Hạ Hầu lão hộ giáo cũng có những sở trường riêng, Công Tôn mỗ được tiếp bước tiền nhân mà không đến nỗi yếu kém, đó là do phúc khí của bốn giáo thôi!

Dâm Hồ thấy chàng vẫn tỏ lòng tôn kính đối với người đã chết, lại càng thêm kính phục, quay sang Thiên Hồ và Luyện Hồ thuật lại những lời nói của chàng. Nghe xong, hai người đều gật đầu và bộc lộ vẻ tin cậy.

Sau cùng, Do Nhân Kiệt chậm rãi đứng lên, tiếng ồn ào liên ngưng bật.

Do Nhân Kiệt quét mắt nhìn khắp đại sảnh, ung dung nói:

- Ý kiến của các vị huynh đệ đều rất đáng quý, bốn tọa cùng ba vị giáo chủ đều đã nghe hết sức rõ ràng. Nhất là ý kiến của Tỉnh hộ pháp Kim Bút đường, Trần hộ pháp Nga Mi Đạo đường lại càng vô cùng chính xác và thiết thực. Tin rằng mọi kế hoạch hành động của bốn giáo từ nay sẽ không vượt ra ngoài phạm trù do chư vị đã nêu ra. Trước hết, bốn tọa xin thay mặt ba vị giáo chủ chân thành cảm tạ những lời trần tình khảng khái của các vị huynh đệ.

Tiếng vỗ tay như sấm rền, khiến chàng bắt buộc phải tạm ngưng nghỉ.

Do Nhân Kiệt lại nói tiếp:

- Tiếp đến, bốn tọa tin rằng, nhất định hãy còn một số huynh đệ còn có rất nhiều ý kiến quý giá chưa nên ra được tại đây. Về điều này, xin các vị đường chủ hãy lưu ý, sau khi hội nghị giải tán, các đường hãy triệu tập hội nghị riêng, sau đó tổng hợp rồi trao hết cho bốn tọa để chuyển cho ba vị giáo chủ. Buổi hội nghị hôm nay đến đây kết thúc, đa tạ các vị huynh đệ!

Trong tiếng hoan hô rền rĩ, mọi người giải tán. Lát sau, trong đại sảnh chỉ còn lại Tam Hồ với bảy hộ giáo là Do Nhân Kiệt, Lãnh Nguyệt Tiên Tử, Huyết Kiếm Phiêu Hoa, Ngân Tu Tảo, Tý Ngọ Tảo, Đoạt Hồn Kim Tiêu và Phân Vân Chưởng.

Dâm Hồ Vu Mã Ngũ Lang buông tiếng thở dài:

- Ôi, mất cả nửa đêm trời mà cũng chẳng có được chút kết quả nào cả!

Do Nhân Kiệt mỉm cười:

- Bốn tọa đã nói rồi, lần hội nghị này chẳng qua là để nâng cao sĩ khí của mọi người thôi! Trong tình huống này tam giáo chủ còn mong có được kết quả gì nữa?

Luyện Hồ quét mắt nhìn sáu vị hộ giáo kia hỏi:

- Chư vị có ý kiến gì không?

Trong số sáu hộ pháp hiện diện, Ngân Tu Tảo và Tý Ngọ Tảo vốn trầm lặng ít nói. Đoạt Hồn Kim Tiêu và Phân Vân Chưởng đã là người mới mà chức phận lại thấp, có điều gì cũng chẳng dám mạo muội lên tiếng, ngoài Do Nhân Kiệt ra, người có đủ tư cách nói vài lời chỉ còn Lãnh Nguyệt Tiên Tử Vu Thu Hoa và Huyết Kiếm Phiêu Hoa Tiêu Anh mà thôi.

Do đó Huyết Kiếm Phiêu Hoa đưa mắt nhìn Lãnh Nguyệt Tiên Tử hỏi:

- Vu thu hộ giáo có cao kiến gì không?

Lãnh Nguyệt Tiên Tử ngẫm nghĩ một hồi mới nói:

- Bốn tọa thấy không cần phải vội trong nhất thời, tốt hơn hết hãy chờ Âm hộ giáo từ Huê Dung trở về, sau khi hiểu rõ sự bố trí của đối phương rồi hãy định liệu.

Huyết Kiếm Phiêu Hoa gật đầu:

- Bốn tọa cũng nghĩ như vậy!

Luyện Hồ lại quay sang Do Nhân Kiệt hỏi:

- Ý kiến Công Tôn hộ giáo thế nào?

Do Nhân Kiệt trầm ngâm:

- Bốn tọa không phản đối, nhưng cần phải bổ xung một chút ý kiến nữa.

Tam Hồ nghe chàng còn có ý kiến bổ xung đề xuất, thấy đều phần chấn tinh thần.

Còn các hộ giáo khác thì chẳng cần phải nói, ngay cả Huyết Kiếm Phiêu Hoa cũng ra chiều ngưng thần lắng nghe.

Vị Bạch kỳ hộ giáo này tuy với Ác Quân Bình có mối thù khi xưa, song y thấy đối phương địa vị trong giáo đến sau lại ngồi trên và vững như núi Thái, tự biết chẳng làm gì được, hiển nhiên đã dần từ bỏ ý định phục thù.

Do Nhân Kiệt làm ra thói quen của Ác Quân Bình, đảo mắt nhìn quanh rồi khẽ hắng giọng nói:

- Bình gia có câu “dặm trường tranh lợi binh ắt bại”, đó chính là nguyên nhân đã khiến phía ta phải thất bại bao lần trong thời gian qua. Tuy nhiên, hai bên giao chiến, điều quyết định thắng lợi chủ yếu nhất là do chí khí. Nếu chỉ chịu đòn mà không trả đũa thì nhục khí sẽ hao mòn, cũng chẳng phải là thượng sách. Do đó, theo bốn tọa thì nếu muốn triệt để tiêu diệt đối phương, đành rằng không cần gấp vội, song vì thanh danh của bốn giáo trong chốn võ lâm, cần phải lập tức ăn miếng trả miếng.

Thiên Hồ và Luyện Hồ nghe xong đều xúc động gật đầu.

Còn Dâm Hồ thì có vẻ do dự nói:

- Thế nhưng...

Do Nhân Kiệt gật đầu tiếp lời:

- Bốn tọa hiểu ý tam giáo chủ, ở đây bốn tọa còn có một chút giải thích nữa. Trước đây sở dĩ bao phen xuất xứ bất lợi vì trong giáo có nội gian, tuy rằng là một nguyên nhân, song về mặt sách lược cũng chẳng phải là không có thiếu sót. Về điểm này, bốn tọa vừa rồi đã có đề cập đến việc đả kích đối phương và việc triệt để tiêu diệt đối phương là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau, nên việc vận dụng thủ đoạn cũng phải khác biệt nhau.

Dâm Hồ bỗng hỏi:

- Vậy thì theo ý Công Tôn huynh thì phải làm sao?

- Phải khinh binh đột xuất, trước tiên hãy thiêu hủy Tứ Hải tiêu cục ở Huê Dung.

Luyện Hồ gật đầu:

- Hay lắm! Nếu chỉ là việc phóng hỏa thì chỉ cần phái đi vài người là đủ, mặc dù một tiêu cục chẳng đáng gì, nhưng quả là có thể nêu cao thanh thế.

Bởi Luyện Hồ tỏ ý tán thành trước tiên nên kiến nghị ấy liền được trở thành định luận, hôm sau bèn do một Bạch kỳ hộ pháp họ Chu thuộc Nga Mi Đạo đường nhận lệnh lên đường.

Việc hỏa thiêu Tứ Hải tiêu cục có đúng là một ý kiến hoàn hảo chẳng? Vâng, nếu đứng về phía sư đồ Tiều Dao Thư Sinh và Thiên Sơn Tam Nghĩa, đó quả là một ý

kiến rất hoàn hảo. Bởi một khi Tứ Hải tiêu cực bị thiêu hủy, phía Đỗ Môn tú sĩ nhất định sẽ chọn phân đàn Huê Dung làm đối tượng báo phục. Và rồi phía Thiên Ma Giáo mất thấy phân đàn Huê Dung bị phá hủy, tất nhiên cũng chẳng thể bỏ qua. Như thế, kẻ thiêu người giết diễn ra tuần hoàn, có lẽ chỉ chừng một năm là nhân lực và tài lực đôi bên cũng đều cạn kiệt.

Đồng thời, Do Nhân Kiệt tin là trong tổng đàn Thiên Ma Giáo hiện nay tuy không dám chắc có còn người của Đỗ Môn tú sĩ tiềm phục hay không, nhưng dù có chăng nữa thì cũng không nằm trong hàng ngũ hộ giáo, đó là điều chắc chắn.

Hiện nay chàng tạm gián đoạn liên lạc với Đỗ Môn tú sĩ, đó là một cơ hội tốt để chàng “tận lực” với bên Thiên Ma Giáo.

Chiều hôm ấy, sau khi Bạch kỳ hộ pháp họ Chu lên đường không lâu, Do Nhân Kiệt nhân lúc nhàn rỗi vừa định đến Huyết Chưởng đường gặp Kim Hoa Ma, nhân tiện hỏi xem lão ta đã thu xếp thế nào về số tâm phúc kia rồi.

Bỗng thấy Hắc Thiên Vương Kiều Bán Sơn vội vã đi đến.

Do Nhân Kiệt thấy trong tay y có một chiếc hộp gỗ, bèn ngạc nhiên hỏi:

- Kiều đường chủ...

Kiều Bán Sơn đặt chiếc hộp gỗ xuống bàn nói:

- Đây là do phân đàn Gia Ngư đưa về, vì có niêm phong nên bốn tọa không dám tự ý mở ra, cũng chẳng rõ trong ấy chứa gì, nên chuyển trình hộ giáo định đoạt, e chẳng phải đồ tốt lành gì đâu!

Do Nhân Kiệt nghe xong, vừa bực tức vừa nực cười, nghe giọng điệu y rõ ràng là ngờ vực trong hộp là độc vật, sợ mở ra có thể tổn hại đến tính mạng. Y không tự mở ra xem mà lại mang đến đây, như thế tính mạng kẻ khác không đáng giá bằng tính mạng của y vậy.

Thế nhưng chàng biết Kiều Bán Sơn này cũng lơ khờ như là Hà Đại Bảo bèn không chấp nhất, ngược lên hỏi:

- Người mang đến đâu?

- Đã bảo hấn ra về rồi!

- Vậy Kiều đường chủ có hỏi chiếc hộp này phân đàn đã có từ đâu không?

- Có!

- Hấn trả lời sao?

- Hấn bảo là trong phân đàn không một ai biết cả.

- Từ trên trời rơi xuống ư?

Kiều Bán Sơn như không nhận ra ý mai mỉa trong lời nói của Do Nhân Kiệt và cũng chẳng thắc mắc về việc chưa hỏi rõ ràng đã cho người ra về có gì là không ổn, lại gật đầu nói:

- Cũng gần như vậy!

Do Nhân Kiệt cố dần lòng hỏi tiếp:

- Người mang đến đã nói vậy ư?

Kiều Bán Sơn lắc đầu:

- Không phải! Hắn vừa đặt hộp xuống là mỡ bảo hắn ra về ngay. Nhưng theo mô suy đoán, có lẽ là phân đàn vừa mở cửa ra đã trông thấy chiếc hộp này rồi...

(mất 2 trang, tập 7 trang 115-116)

Song liền biết lỡ lời, vội sầm mặt buông tiếng cười khẩy nói:

- Hay cho cái bọn rõ là nông cuồng!

Kiều Bán Sơn vốn là một kẻ dằn dợn, y chỉ ngơ ngẩn hỏi:

- Trong ấy viết gì vậy?

Do Nhân Kiệt thấy đối phương không hề sinh nghi, mới yên tâm đẩy nắp hộp lại, vờ hậm hực nói:

- Kiều đường chủ hãy xem, vậy có nông cuồng không chứ?

Kiều Bán Sơn rút tay về, ấp úng nói:

- Tốt hơn... hộ giáo hãy đọc đi!

Do Nhân Kiệt thấy vẻ ngượng ngùng của đối phương, biết ngay là Kiều Bán Sơn chữ nghĩa có hạn, bèn đọc cho y nghe rồi lại giải thích, sau đó y mới hiểu hoàn toàn.

Kiều Bán Sơn nghe xong tức giận nói:

- Tên khốn kiếp họ Ôn quả là nông cuồng quá mức, hãy mang chiếc hộp đến gặp giáo chủ ngay.

- Tất nhiên là phải báo ngay với ba vị giáo chủ rồi.

Thế là hai người bung chiếc hộp đi vào nội cung. Trên đường, Do Nhân Kiệt thầm bảo may mắn không ngớt, việc Hỏa Cơ đến Huê Dung vốn là do chàng đề nghị, song Vô Tình Kim Cang là người tham công, nhất định không nói với Dâm Hồ đó là ý kiến của kẻ khác. Bằng không hôm nay Dâm Hồ mà nhìn thấy bức thư này, nhất định sẽ căm hận chàng thấu xương.

Vào đến nội cung, trước tiên họ đến gặp Dâm Hồ. Dâm Hồ đi khỏi rồi đến gặp Luyện Hồ, Luyện Hồ cũng đi khỏi, mãi đến khi bước chân vào bí thất của Thiên Hồ mới thấy Tam Hồ đang ở cùng một nơi.

Do Nhân Kiệt chẳng nói chẳng rằng, hai tay trao chiếc hộp ra.

Thiên Hồ Vi Sĩ Lôi đón lấy, mở nắp ra xem, trông thấy đầu người trong hộp, liền thoáng biến sắc mặt. Luyện Hồ và Dâm Hồ tuy ngồi xa hơn, song bằng vào khả năng nhận xét, liền đoán ra được đại khái vật trong hộp là gì.

Luyện Hồ Thường Vân Sanh trở mặt hỏi:

- Một đầu người phải không?

Thiên Hồ nhẹ gật đầu:

- Phải!

- Của ai vậy?

- Hộ giáo Âm Bách Biến!

Luyện Hồ và Dâm Hồ cùng sửng sốt:

- Âm hộ giáo ư?

Đoạn Dâm Hồ với giọng căm hờn nói:

- Tên Âu Dương Đạt càng nghĩ càng đáng hận, công lực của lão Âm đã đạt đến mức thần hóa. Nếu không phải lão quỷ ấy được thông báo tin trước thì lão Âm không bao giờ thất thủ được.

Kiều Bán Sơn không dần lòng được nữa, lớn tiếng nói:

- Chưa hết đâu!

Thiên Hồ thoáng ngạc nhiên:

- Gì mà chưa hết nữa?

Do Nhân Kiệt cúi đầu:

- Kiêu đường chủ muốn nói lưng nắp hộp còn có một bức thư, bổn tọa thật không đủ can đảm báo với các vị giáo chủ điều không may ấy nữa.

Thiên Hồ vội lật ngửa nắp hộp lên xem nhanh, sắc mặt thoát trắng thoát xanh, tức đến nghiến răng trèo trẹo. Xem xong, chẳng nói chẳng rằng trao hộp vào tay Luyện Hồ. Luyện Hồ xem xong, sắc mặt cũng trở nên tái ngắt, nhưng y không trao nắp hộp cho Dâm Hồ ngay.

Dâm Hồ đi đến gần, chìa tay ra nói:

- Đưa đây xem!

Luyện Hồ khẽ buông tiếng thở dài, đành phải trao nắp hộp ra.

Dâm Hồ xem xong, chẳng nói một lời, song vẻ mặt y còn kỳ khôi hơn Thiên Hồ và Luyện Hồ gấp trăm lần.

Vì sao? Đương nhiên là Do Nhân Kiệt hiểu rất rõ.

Luyện Hồ khẽ dăng hăng rồi nói:

- Ngũ Lang, tốt hơn nên cởi mở một chút, rồi đây để xem bọn họ lộng hành đến bao giờ...

Dâm Hồ ném bỏ nắp hộp, nghiêng răng nói:

- Vu Mã mỗi việc gì cũng có thể cởi mở, duy việc này là chẳng thể bỏ qua cho lão họ Ôn được.

Đoạn quay phắt người, sải bước đi ra khỏi thất.

Chiếc nắp hộp nảy lên rồi lại rơi xuống đất, nhưng không vỡ mà lại hiện ra một vết lõm sâu hơn nửa tấc trên mặt đất.

Do Nhân Kiệt trầm kinh hãi, chàng chỉ biết Thiên Hồ Vi Sĩ Lôi ẩn cư tại Thạch Thanh Lãnh là để tiềm tu một môn thần công. Bây giờ Dâm Hồ không tham luyện thần công mà công lực còn khủng khiếp thế này, Thiên Hồ và Luyện Hồ dĩ nhiên càng khó phải nói.

Qua đó, chàng bất giác liên tưởng đến nhóm thủ lĩnh Thiên Đạo Giáo, phía ấy Thần Hành Vô Ảnh Thái Công Minh chỉ khinh công là sở trường, quyền chưởng và binh khí có lẽ không cao minh. Còn Tụ Thủ Thần Y Thi Đức Tu tuy khá hơn một chút, nhưng cũng chẳng có gì đáng kể.

Hai người ấy nếu xung đột trực diện, nhất định không phải là đối thủ của một trong Tam Hồ.

Còn võ công của Đỗ Môn tú sĩ thật sự thế nào? Không một ai biết rõ. Thế nhưng, tục ngữ có câu “một cây làm chẳng nên non”. Xét theo tình thế hiện nay, thực lực đôi bên dường như Thiên Ma Giáo mạnh hơn khá nhiều.

Nhược điểm lớn nhất của Thiên Ma Giáo là đông người, nhưng không đồng tâm nhất trí, và thiếu nhân tài mưu lược.

Còn về phía Đỗ Môn tú sĩ, chiến thuật đã áp dụng hiện nay chính là nhắm vào nhược điểm ấy của Thiên Ma Giáo mà phát huy tối đa.

Thiên Hồ và Luyện Hồ đưa mắt nhìn theo Dâm Hồ đi khỏi, vẻ mặt hai người đều hết sức u ám, thật lâu chẳng nói một lời.

Luyện Hồ bỗng ngẩng lên nói:

- Chiếc hộp này mang vào đây có bao nhiêu người biết?

Do Nhân Kiệt quay sang Kiều Bán Sơn hỏi:

- Bên Kiều đường chủ thế nào?

Kiều Bán Sơn lắc đầu:

- Bên chỗ chỉ có một hộ pháp trực đường là trông thấy chiếc hộp này thôi, nhưng y không hề biết trong ấy chứa gì, khi mang đến chỗ Công Tôn hộ giáo mới được mở ra.

Do Nhân Kiệt gật đầu, quay sang Luyện Hồ nói:

- Vậy là chỉ có tất cả năm người chúng ta đây biết thôi.

Luyện Hồ thở phào:

- Vậy là không đến nỗi nào. Xin Công Tôn hộ giáo và Kiều đường chủ hãy lưu ý, việc này tuyệt đối không được tiết lộ ra ngoài, nhất là đối với Tam đường chủ, hai vị đã hiểu ý Thường mẫu rồi chứ?

Do Nhân Kiệt và Kiều Bán Sơn gật đầu lia lịa ra chiều đã hiểu.

Luyện Hồ lại nói tiếp:

- Bây giờ không còn việc gì khác nữa, Công Tôn hộ giáo hãy ghé qua bên tam giáo chủ xem còn điều gì dặn bảo nữa không?

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Vâng!

(mất 2 trang, tập 7 trang 125-126)

Ngay cả nơi đó mà cũng không ai nghĩ đến... dù là nuôi chó thì cũng biết kêu gâu gâu vài tiếng chứ.

Do Nhân Kiệt thầm nghĩ:

“Khốn kiếp! Vậy là người mắng cả thiếu gia còn gì?”

Dâm Hồ hiển nhiên không hề nghĩ đến điều ấy, bặm chặt môi và đảo tròn mắt một hồi, bỗng ngẩng lên hỏi:

- Công Tôn huynh thấy nên giải quyết việc này thế nào?

Do Nhân Kiệt vờ ồm ờ:

- Đó chỉ là Công Tôn mẫu suy đoán thôi, chưa chắc gì Ôn Tư Quảng đã ở Quân Sơn, việc này... theo Công Tôn mẫu thì...

Dâm Hồ vội khoát tay nói:

- Không sai được đâu. Nếu Ôn Tư Quảng mà không ở Quân Sơn, Vu Mã mẫu dám đánh cuộc cái đầu với Công Tôn huynh...

Do Nhân Kiệt biết bây giờ chỉ cần chàng xúi bẩy vài lời là sẽ khơi dậy một cuộc chiến đẫm máu. Thế nhưng, vì cần có một khoảng thời gian thư thả để bắt liên lạc với ân sư và Tam Nghĩa, chàng không muốn đôi bên phát động nhanh như vậy.

Thế là chàng ngậm nghĩ chốc lát rồi nói:

- Nếu khởi sự ngay có hai vấn đề chẳng thể không đắn đo cân nhắc.

Dâm Hồ nóng ruột:

- Hai vấn đề gì?

- Một là chúng ta cần phải xác định xem bọn nội gian trong giáo phải chăng đã hoàn toàn thanh trừ?

- Tốt lắm, còn vấn đề thứ hai?

- Hai là trước khi việc Ôn Tư Quảng ở Quân sơn chưa được minh xác, đại giáo chủ và nhị giáo chủ có đồng ý đại cử động binh chăng?

- Không sai, không sao. Hai vấn đề đều rất dễ giải quyết.

- À, giải quyết như thế nào?

Dâm Hồ phấn khởi:

- Về đại giáo chủ và nhị giáo chủ thì Vu Mã mỗ lo liệu, còn về phần nội gian thì giao cho Công Tôn huynh điều tra, mỗi người giải quyết một vấn đề.

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Được!

Nhưng trong bụng lại thầm mắng:

“Người thật là khôn ngoan, như vậy thì kế hoạch của thiếu gia huyệt hổng còn gì?”

Dâm Hồ vẽ như một khắc cũng chẳng thể chờ được, đứng lên nói:

- Đi nào, chúng ta chia nhau hành động ngay!

Do Nhân Kiệt đứng lên theo, ơ hờ nói:

- Điều tra nội gian không phải một việc khó, chỉ sợ về phía đại giáo chủ và nhị giáo chủ chẳng dễ gì thuận lợi thông qua...

Dâm Hồ cười gằn:

- Hừ, mọi sự vụ trong giáo trước nay hai người rất ít khi thắc mắc đến, Vu Mã mỗ không tin lần này lại có lý do phủ quyết.

Do Nhân Kiệt vừa đi ra cửa vừa ơ hờ nói:

- Nếu trong giáo không có việc gì, đại giáo chủ và nhị giáo chủ sẽ còn ở lại đây bao lâu nữa?

Dâm Hồ buột miệng đáp:

- Chẳng bốn năm hôm!

- Khi nào đại giáo chủ và nhị giáo chủ rời khỏi, nếu tam giáo chủ tìm một lý do nào đó đột nhiên cử binh đến Quân Sơn, sự hậu hai vị ấy có trách cứ không?

Dâm Hồ nghe vậy ngẩn người, bất giác chững bước nói:

- Ờ nhỉ...

Do Nhân Kiệt thấp giọng nói tiếp:

- Việc điều tra nội gian ít ra cũng phải bốn năm hôm, tam giáo chủ nên tạm dần lòng để khỏi sinh chuyện cãi vã nhau, chuyên tâm vào việc bố trí chẳng hơn ư?

Dâm Hồ thở dài:

- Thú thật, Công Tôn huynh hiện đã là Huỳnh kỳ thủ tịch hộ giáo, Vu Mã mỗ quả tình không thể nghĩ ra được phương pháp gì để có thể ngổ lòng cảm kích của Vu Mã mỗ đối với Công Tôn huynh.

Do Nhân Kiệt buông thỏng hai tay:

- Câu nói này của tam giáo chủ cũng đã quá đủ rồi.

Dâm Hồ gật gù:

- Hai chúng ta tự hiểu lấy trong lòng, nói nhiều lại dâm ra phạm tục, vậy là kể như đã quyết định. Công Tôn huynh hãy đi lo việc mình đi.

Do Nhân Kiệt ra khỏi nội cung, lại đến Huyết Chưởng đường gặp Kim Hoa Ma Thích Bồn Vũ.

Chàng chẳng chút giấu giếm cho Kim Hoa Ma biết vì Hỏa Cơ Giải Y Lô mà Dâm Hồ sẽ chẳng ngại dụng binh Huê Dung và hỏi Kim Hoa Ma về tình hình sắp xếp nhân thủ ở Nhạc Dương.

Nghe xong, Kim Hoa Ma tức giận nói:

- Mẹ kiếp! Vì một nữ nhân mà y chẳng ngại động dụng đến nhân lực toàn giáo, Thích mỗ chỉ có mỗi đứa con trai, vậy mà họ chẳng đếm xỉa đến, thật là quá quắt.

Do Nhân Kiệt phải khó khăn lắm mới làm cho Kim Hoa Ma nguôi giận. Sau cùng, Kim Hoa Ma cho chàng biết là đã phái đi mười Huỳnh kỳ hộ pháp và năm Bạch kỳ hộ pháp, trên danh nghĩa là đi thiêu hủy Tứ Phương Bảo, song thực tế thì ở lại Nhạc Dương. Mười lăm người ấy đều là gia tướng của Thích phủ trước đây, thân thủ cũng thuộc vào bậc nhất, trong tương lai cuộc hỗn chiến xảy ra, họ sẽ biết lệnh chứ không biết người, ai có trong tay Ngọc Diệp Kim Hoa Lệnh thì nghe theo sự chỉ huy của người đó.

Do Nhân Kiệt gật đầu, lại an ủi lão ma vài câu nữa, sau đó cáo từ ra về.

Khi về đến chỗ ở, nàng hầu phân phái cho chàng đã chuẩn bị sẵn nước tắm và bữa ăn, đồng thời hỏi ý chàng về cách giải quyết lương hướng trong hơn một năm qua.

Do Nhân Kiệt hỏi:

- Tổng cộng được bao nhiêu?

- Có lẽ chừng một vạn lạng:
- Điều là bạc ư?
- Vâng!
- Có bao gồm của các người không?
- Không!
- Các người mỗi người được bao nhiêu?
- Bằng với Huỳnh kỳ hộ đàn, mỗi tháng một trăm hai mươi lạng.
- Đủ tiêu dùng không?
- Tỳ nữ ở đây đâu có gì tiêu tốn, tiền bạc lãnh mỗi tháng hầu hết đều gửi về gia đình ở Sơn Tây.
- Vậy thì tốt lắm! Nàng hãy đến tài vụ hộ pháp đổi hết ra vàng, số lẻ thừa lại các người cứ chia đều nhau. Trong hơn năm qua, bốn tọa cứ đi đây đi đó suốt, không lúc nào rảnh rỗi. Thưởng cho các người chút ít, đó là tấm lòng của bốn tọa, bảo họ không nên khách sáo.

Hầu hạ chàng gồm có bốn người, một nàng hầu, một nữ tỳ và hai hộ đàn. Sau khi được báo đều lần lượt đến bái tạ.

Hôm sau Do Nhân Kiệt mang theo vàng một mình rời khỏi tổng đàn. Hiện chàng đã là Huỳnh kỳ thủ tịch hộ giáo, thích làm sao thì làm vậy, không sợ người nói lên mà cũng chẳng lo có kẻ theo dõi.

Bởi hiện nay kẻ có đủ tư cách thắc mắc về hành tung của chàng chỉ có ba vị giáo chủ, nếu Thiên Hồ và Luyện Hồ hỏi đến, Dâm Hồ ắt sẽ giải thích hộ chàng. Mà trên thực tế, chàng rời khỏi tổng đàn phen này chẳng phải là để điều tra gian tế gì cả.

Trưa hôm ấy, chàng ra khỏi vùng núi, nghỉ lại ở một tiểu trấn dưới chân núi. Tiểu trấn này chỉ có chừng năm mươi hộ dân cư, đa số là giáo đồ Thiên Ma Giáo. Nơi chàng dừng chân là một tiệm đậu hủ, trước kia chàng chỉ biết tiệm này là của người trong giáo, đến khi gặp ân sư và Tam Nghĩa ở Đại Kim Phố, mới biết chủ tiệm này cùng lúc có đến hai thân phận.

Do Nhân Kiệt đi vào nói ra ám hiệu, vị chủ tiệm họ Trương lập tức đưa chàng vào trong một ngôi nhà lá phía sau.

Trong nhà, một người đàn ông trung niên lực lưỡng đang xay đậu.

Do Nhân Kiệt bước vào cười nói:

- Vất vả quá, phổ ky!

Người trung niên ngẩng lên, kinh ngạc lẫn vui mừng nói:

- Ô hô, khách quý, khách quý, mời ngồi, mời ngồi! Thế nào? Lão đệ đột ngột đến đây có mang theo tin mừng gì không?

Thì ra người trung niên ấy chính là Hắc Y Hiệp Trịnh Tráng Vi.

Chủ tiệm họ Trương nhon nhón lui ra và cài then lại bên ngoài. Do Nhân Kiệt với Hắc Y Hiệp đã mật đàm suốt hai giờ, sau đó chàng mới rời khỏi tiệm đậu hủ vào lúc hoàng hôn. Chàng đã để lại một bao vàng và một kế hoạch toàn vẹn.

Do Nhân Kiệt chậm rãi bước đi, lòng ngập đầy niềm khích động, một ngày trọng đại đã sắp đến, sự thành bại, tồn vong của Thiên Long Môn hoàn toàn trông cậy vào ngay đó. Sự đồ chàng phải cho những kẻ ương hèn bảo thủ biết là trên cõi đời không có việc gì khó, chỉ sợ lòng người ngại khó mà thôi.

Trời đã tối dần, Do Nhân Kiệt quyết định nghỉ lại ở tiểu trấn này, ngày mai hãy trở về tổng đàn.

Bọn giáo đồ trong trấn bởi đều là từ hộ đàn trở xuống, nên không một ai biết chàng là một Huỳnh kỳ hộ giáo, nơi vạt áo chàng có ba đường chỉ đen, đó chỉ là chứng tỏ chàng là người đến từ tổng đàn, phàm là hộ pháp và hộ giáo qua lại đều có phù hiệu ấy, sự khác biệt về thân phận thì vẫn dựa vào lệnh kỳ.

Ngay khi Do Nhân Kiệt đang định đi vào một tửu lầu nhỏ do giáo đồ thiết lập, bỗng thấy một hán tử áo dài từ phía trước đi tới, nơi vạt áo của người ấy cũng có ba đường chỉ đen. Do Nhân Kiệt bất giác ngẩn người.

Bởi trong tổng đàn phàm từ hộ pháp trở lên, mặc dù chàng không biết hết danh tánh, song đối phương thuộc đường nào, chàng chỉ cần thoáng nhìn là nhận ra ngay. Vậy mà người từ phía trước đi tới lại rất lạ mặt, thế chẳng đáng kinh ngạc hay sao?

Hán tử kia cũng vậy, khi trông thấy chàng y cũng thoáng ngẩn người.

Do Nhân Kiệt biết nhất định là có vấn đề, bèn chững bước cản trước mặt hán tử ấy, chú mục hỏi:

- Huỳnh đệ thuộc đường nào vậy?

Hán tử ấy quét mắt nhìn quanh, đoạn khẽ nói:

- Báo cáo tổng tiêu đầu, tiểu đệ là Duẫn Đoan Huê đây!

Do Nhân Kiệt giật mình, vội hỏi:

- Ai đã bảo Duẫn huynh đến đây? Duẫn huynh có biết đây là đâu không?

- Chính thượng cấp đã bảo tiểu đệ đến đây, bất đắc dĩ thôi. Đây không phải là nơi trò chuyện, hãy đi nơi khác, tiểu đệ có việc khẩn yếu báo cáo.

Hai người ra khỏi tiểu trấn, đến một nơi hoang vắng, Do Nhân Kiệt vừa đi vừa hỏi:

- Phía Huê Dung đã xảy ra sự kiện gì phải không?

Duẩn Đoan Huê thở hắt ra một hơi dài:

- Sự kiện to tát lắm!

Do Nhân Kiệt vừa thăm vui mừng, vừa lại thắc mắc, với mưu trí của Đỗ Môn tú sĩ mà cũng xảy ra chuyện rắc rối ư? Không phải sao? Phía Thiên Ma Giáo chỉ phái đi hai người, cuối cùng là Huỳnh kỳ hộ giáo Ngũ Toàn Sơn Nhân Âm Bách Biến thăm tử, Hỏa Cơ Giải Y Lôi bị sanh cầm, ngoài ra còn việc gì nữa?

Chàng vờ sững sốt hỏi:

- Duẩn huynh muốn nói...

Duẩn Đoan Huê lại buông tiếng thở dài:

- Gã đồ đệ của Hắc Bạch Song Quái đã mất tích rồi!

Do Nhân Kiệt ngẩn người:

- Đồ đệ của Hắc Bạch Song Quái mất tích thì bảo Duẩn huynh đến đây làm gì?

- Thượng cấp quả quyết là tên tiểu tử ấy nhất định đã lọt vào tay Thiên Ma Giáo, bảo tổng tiêu đầu phải tìm cách giải cứu cho bằng được tên tiểu tử ấy, nếu cần có thể từ bỏ việc dò la nơi trú của Thiên Hồ.

- Tên tiểu tử ấy như thế nào mà mất tích?

- Thương thế của tiểu tử ấy được thần y tận tâm điều trị đã dần hồi phục, vốn ra y đều ở trong nội bảo, mấy hôm trước chẳng hiểu sao bỗng nhiên lại muốn ra ngoài dạo chơi, và rồi không thấy trở về nữa. Song quái hay tin đã nổi cơn thịnh nộ, nhất quyết buộc phải...

- Song quái thật là không biết phải trái, đó là do tên đồ đệ quý báu của họ tự mình không thận trọng, sao có thể trách được người khác.

Duẩn Đoan Huê cười méo xệch:

- Nếu họ biết phải trái thì đâu gọi là quái vật!

- Khi này nếu không gặp Do mỗ thì Duẩn huynh tính sao?

- Vậy thì đành mạo hiểm tung ra phép nhiệm màu sau cùng thôi!

Do Nhân Kiệt kinh ngạc:

- Phép nhiệm màu gì?

Duẩn Đoan Huê từ trong lòng lấy ra một chiếc hộp gấm:

- Phép nhiệm màu này đây!

Do Nhân Kiệt đón lấy mở ra xem, bên trong là một chiếc Kim Hồ Lệnh, chàng sững sốt nói:

- Duẩn huynh định sử dụng thế nào? Truyền pháp chỉ giả ư?

Duẩn Đoan Huê nhún vai:

- Ngoài ra còn cách gì khác hơn nữa?

- Duẩn huynh nên biết đây là lệnh phù của Dâm Hồ, mà Dâm Hồ thì lại rất ít khi rời khỏi tổng đàn, hiện y đang ở trong ấy. Duẩn huynh từ ngoài truyền Kim Hồ Lệnh vào, nếu bị bại lộ thì hai chúng ta đều mất mạng còn gì?

Duẩn Đoan Huê thở dài:

- Tiểu đệ đâu phải không nghĩ đến điều ấy, nhưng mệnh lệnh của cấp trên, biết làm sao hơn?

Do Nhân Kiệt thầm nghĩ rằng, chàng sớm đã nhận thấy lão Ôn Tư Quảng là người thâm độc hơn cả Tam Hồ, vì lợi ích của bản thân, lão sẵn sàng bán rẻ tính mạng kẻ khác.

Chàng giả vờ cười nói:

- Thật ra đó chẳng qua chỉ là ý nghĩ của hai ta thôi! Thượng cấp chúng ta đã tính toán rất vững chắc, biết là một khi Do mỗ hiện nay muốn khóa lấp một chút sơ hở thế này, đương nhiên không phải là khó.

Duẩn Đoan Huê gật đầu:

- Tiểu đệ cũng nghĩ như vậy!

Do Nhân Kiệt thầm thở dài, đúng là một kẻ đáng tội nghiệp, ai bảo sao nghe vậy!

Chàng đẩy nắp hộp lại, hoàn trả cho Duẩn Đoan Huê, đoạn từ trong mình lấy ra một cuộn giấy nhỏ trao cho y.

Duẩn Đoan Huê ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì vậy?

- Cái gì thượng cấp chúng ta ưa thích nhất?

Duẩn Đoan Huê sửng sốt:

- Địa chỉ của Thiên Hồ ư?

- Phải! Do mỗ đi ra phen này vốn là định trở về phía bên kia, bây giờ đã có nhiệm vụ mới, đành giao cho Duẩn huynh thôi!

Thế là hai người chia tay nhau, đường ai nấy đi.

Do Nhân Kiệt trở vào tiểu trấn nghỉ lại qua đêm, hôm sau trở về tổng đàn gặp hành động báo cáo:

- Bồn tọa đã điều tra rất kỹ lưỡng, hiện trong tổng đàn đã không còn gian tế nữa, có thể yên tâm hành sự được rồi!

Dâm Hồ gật đầu, hai người đều tự hiểu lấy trong lòng.

Thiên Hồ và Luyện Hồ thấy Dâm Hồ không có chủ trương khích liệt đề xuất nữa, tưởng là sau khi bình tâm suy nghĩ, Dâm Hồ đã nguôi ngoai rồi, bèn quyết định ra đi sớm hầu thanh thủ luyện thành thần công, rồi sẽ trở về tổng đàn cùng tiến hành đại sự.

Ngay chiều hôm ấy khi hai người rời khỏi, hai ứng tuyển viên Hắc kỳ hộ giáo của Nga Mi Đạo đường quả nhiên đã dùng xe ngựa áp tải về một thiếu niên mười bảy, mười tám tuổi.

Khi biết thiếu niên ấy chính là đồ đệ của Hắc Bạch Song Quái, Dâm Hồ vui mừng khôn xiết, lập tức truyền dụ phong cho Ứng, Tuyên hai người làm Hắc kỳ hộ giáo, đồng thời phái người mời Do Nhân Kiệt đến bàn cách xử lý.

Do Nhân Kiệt đã có sự dự tính, bèn đề nghị:

- Ôn Tư Quảng không thể thiếu sự trợ lực của Hắc Bạch Song Quái, và song quái lại không rời xa được ái đồ này, cũng như chúng ta không thể mất đi Giải đường chủ vậy! Do đó, theo bốn tọa thì chúng ta nên viết một bức thư, phái người mang đến Huê Dung thương lượng với Ôn Tư Quảng.

Dâm Hồ trở mặt:

- Mang tên tiểu tử này đổi Giải phó đường chủ ư?
- Vâng, ngặt có Hắc Bạch Song Quái, họ Ôn bắt buộc phải chấp nhận!

Dâm Hồ gật đầu:

- Đúng lắm! Ủm, thế này vậy, phiên Công Tôn huynh hãy trông nom tên tiểu tử ấy vài hôm, thư tín thì do cô gia khởi thảo, sau đó nhờ Công Tôn huynh điều chỉnh lại.

Nói xong, vội vã đứng lên đi vào trong thất.

Do Nhân Kiệt quay sang Ứng, Tuyên hai người hỏi:

- Hai người đã điểm huyết nào của hấn vậy?

Tuyên hộ giáo đáp:

- Huyết Kiên Tĩnh!

Do Nhân Kiệt khoát tay:

- Không còn việc của hai người nữa, lui ra được rồi!

Sau khi họ đi khỏi, Do Nhân Kiệt gọi lấy nàng hầu, đoạn đưa thiếu niên ấy về chỗ ở của mình.

Trước hết chàng bảo nàng hầu mang thức ăn vào cho y ăn một bữa no nê, sau đó lại cho y ngủ một giấc thật ngon rồi mới bắt đầu tra hỏi.

Thiếu niên ấy tên là Phương Huyền Niên, năm nay mười tám tuổi, theo song quái luyện võ đã được mười năm.

Do Nhân Kiệt thấy y phẩm mạo đoan chính, đối đáp ung dung, bất giác sinh lòng thương hại. Thành thật mà nói, cho dù không có Dẫn Đoan Huê đến dẫn bảo thì chàng cũng chẳng thể để mặc cho một thiếu niên hiền hậu đang hoang như vậy bị tổn hại.

Chàng thấy Phương Huyền Niên tuy bề ngoài bình tĩnh, song hai mắt vẫn không khỏi lộ vẻ kinh hoàng, bèn dịu giọng an ủi:

- Lão đệ bất tất sợ hãi, dẫu mai này giữa đôi bên thương lượng kết quả ra sao thì cũng không có lý do sát hại lão đệ, bốn nhân là Huỳnh kỳ thủ tịch hộ giáo phía bên này, lời hứa của bốn nhân, lão đệ hãy tuyệt đối tin tưởng.

Phương Huyền Niên cúi đầu:

- Đa tạ hộ giáo!
- Kể từ khi tòng sư luyện võ, lão đệ có từng một mình đi lại trong chốn giang hồ không?

- Không!
- Vậy lão đệ không biết chút gì về những sự kiện trong giới võ lâm hiện nay ư?
- Chỉ biết được chút ít!
- Nghe ai nói vậy?
- Nghe một vị Cát sư phụ nói lúc ở Tứ Phương Bảo!
- Vị Cát sư phụ ấy đã nói những gì?
- Vị ấy bảo, hồi mấy năm trước trong võ lâm có một Lệnh Hồ đại hiệp rất chính trực, nhưng sau cùng đã bị độc thủ của Thiên Ma Giáo, trong một đêm trăng tối gió cao, cả gia đình mấy trăm người thấy đều táng mạng, không một ai sống sót. Hiện nay, chủ nhân Tứ Phương Bảo chính là đang đối địch với Thiên Ma Giáo.

- Vậy họ có cho lão đệ biết vì lẽ gì lệnh sư với họ đã đứng cùng một phía không?
- Không!
- Và lệnh sư cũng không đề cập đến ư?
- Vâng!
- Vậy nội thương của lão đệ đã hoàn toàn bình phục chưa?

Phương Huyền Niên kinh ngạc:

- Sao hộ giáo biết văn sinh thọ nội thương?

Do Nhân Kiệt mỉm cười:

- Vì lúc lệnh sư phóng hỏa thiêu hủy Thái Bình sơn trang của Tụ Thủ Thần Y, bốn tọa cũng đang có mặt tại đó, nếu không phải vì cầu y thì lệnh sư đâu đến đó làm gì!

- Tính khí của hai vị gia sư thật quá nóng nảy, nhưng văn sinh rất lấy làm lạ, vì lẽ gì sau này Tụ Thủ Thần Y vẫn chịu chữa trị cho văn sinh? Nếu là kẻ khác, nhất định là không bao giờ chịu làm như vậy. Theo văn sinh nghĩ, có lẽ là vì vị nể Ôn đại quan nhân.

- Đúng vậy! Đó hoàn toàn là nhờ ở Ôn đại quan nhân. Tuy nhiên, theo bốn tọa suy đoán, nội thương của lão đệ nhất định là chưa hoàn toàn tuyệt gốc.

Phương Huyền Niên lại kinh ngạc:

- Hộ giáo thật là nhãn lực siêu phàm!

Do Nhân Kiệt lắc đầu cười:

- Đó chẳng dính dáng gì đến nhãn lực cả. Sau này lão đệ lăn lộn nhiều trên chốn giang hồ thì cũng hiểu ra dễ dàng thôi!

- Hộ giáo muốn nói...

- Hẳn là hai vị lệnh sư hiểu rất rõ điều ấy. Thiên Ma Giáo một ngày chưa trừ diệt, thì bệnh căn của lão đệ ắt chưa được trị dứt, và cũng tương tự, một khi Thiên Ma Giáo bị tiêu diệt, cũng không ai dám bảo đảm là Tụ Thủ Thần Y chắc chắn chịu chữa cho lão đệ hoàn toàn bình phục.

Phương Huyền Niên thừ ra một hồi, mới nhướn mắt ngáp ngừng nói:

- Hộ giáo cho là Ôn đại quan nhân và Tụ Thủ Thần Y, chẳng qua chỉ là mượn vào nội thương của văn sinh mà lợi dụng gia sư ra sức cho họ ư?

- Nếu như hai vị lệnh sư hôm nay từ chối tham gia vào trận tuyến của họ, lão đệ nghĩ là Tụ Thủ Thần Y sẽ còn tiếp tục điều trị cho lão đệ hay không?

Phương Huyền Niên cúi đầu lặng thinh, hồi lâu không nói gì nữa.

Do Nhân Kiệt khẽ buông tiếng thở dài, lại hỏi:

- Lão đệ bị điểm huyết, có vận khí hành công được không?

Phương Huyền Niên gật đầu:

- Được!

- Khi hành công có cảm thấy gì khác lạ không?

- Văn sinh theo nhị vị ân sư luyện tập pho Song Long chưởng, pho chưởng pháp này tinh hoa đều ở chiêu sau cùng là “Song Long bát thức”, bởi chân lực bị hạn chế, không sao phát huy được tâm thức sau cùng đó nữa, nếu không vậy thì văn sinh đâu bị bắt đến đây.

- Còn về khinh công thì sao?

Phương Huyền Niên đáp:

- Trong vòng mười dặm không bị ảnh hưởng, hơn nữa thì sẽ có cảm giác như lực bất tòng tâm.

Do Nhân Kiệt gật gật đầu, đứng lên đi ra đại sảnh đảo quanh một vòng, lúc này chừng khoảng canh ba, người hầu đều đã ngủ say, trong ngoài đều hết sức tĩnh lặng.

Chàng trở vào nội thất, tiện tay cài then lại, sau đó đến giải huyệt cho Phương Huyền Niên.

Phương Huyền Niên hết sức kinh ngạc nói:

- Hộ giáo... định... thả văn sinh đào tẩu ư?

- Tổng đàn này canh phòng rất nghiêm ngặt và kiên cố, lão đệ liệu trốn thoát được chăng?

- Vậy sao hộ giáo lại giải huyệt cho văn sinh?

- Giải huyệt cho lão đệ đương nhiên là để lão đệ tiện bề thoát thân, nhưng có điều là hiện chưa phải lúc, mong rằng trước khi thời cơ ấy đến, lão đệ hãy giả như vẫn còn bị khống chế, hiểu không?

Phương Huyền Niên cảm kích gật đầu, ra vẻ đã hiểu.

Do Nhân Kiệt đưa tay chỉ chiếc giường nói:

- Lão đệ hãy ngủ một giấc trước đã! Bồn tọa còn có một gian thư phòng ngoài kia, ngày mai có lẽ bồn tọa không rảnh để đến với lão đệ, hãy nhớ kỹ, tuyệt đối không được để bại lộ, dù là đối với người hầu.

Sáng hôm sau, Do Nhân Kiệt lại đến chỗ Kim Hoa Ma.

Kim Hoa Ma đưa chàng vào trong nội thất, nôn nóng hỏi:

- Đã bắt được một tên tiểu tử phải không?

Do Nhân Kiệt lắc đầu, buồn tiếng thở dài thậm thụt, đoạn nói:

- Thôi đừng nhắc đến nữa!

Kim Hoa Ma kinh ngạc:

- Sao vậy?

Do Nhân Kiệt lại thở dài:

- Chính vì việc ấy mà Công Tôn mỗ với tam giáo chủ đã mất hòa khí...

- Vì sao?

Do Nhân Kiệt chau mày:

- Tiểu đệ nói "Tên tiểu tử ấy đã là đồ đệ của Hắc Bạch Song Quái, vậy thì Ngọc Lang hộ giáo đã được cứu rồi..." ngờ đâu tiểu đệ chưa kịp nói hết lời, tam giáo chủ đã

sầm mặt lạnh lùng bảo “Cô gia nhận thấy thân giá của tên tiểu tử ấy không chỉ có vậy thôi”!

Kim Hoa Ma tái mặt:

- Vậy tam giáo chủ định dùng tên tiểu tử ấy để làm gì?

Do Nhân Kiệt cười áo nảo:

- Thích lão hỏi vậy há chẳng thừa lắm ư?

Kim Hoa Ma nghiêng răng keng két, mặt mày tái ngắt, hồi lâu không thốt nên lời.

Do Nhân Kiệt khề hắng giọng nói:

- Chẳng hay Thích lão có nghĩ đến điều này chẳng?

Kim Hoa Ma ngẩng lên trố mắt hỏi:

- Điều gì?

- Tiểu đệ thấy... Ngọc Lang hộ giáo dường như nên đổi một chỗ dưỡng thương khác, hơn là cứ ở mãi trong tổng đàn...

Kim Hoa Ma chơm chớp mắt, liền hiểu ra, bèn vội gật đầu nói:

- Phải, phải... lão phu cũng có ý ấy... Đa tạ Công Tôn huynh đã... chỉ điểm cho... Nếu Công Tôn huynh không bận việc gì, trưa nay hãy ở lại đây uống chung rượu được chẳng?

Vào lúc trưa chiều, Kim Hoa Ma mặt mày tươi rói tiễn Do Nhân Kiệt ra về. Do Nhân Kiệt rời khỏi Huyết Chưởng đường, lại đến gặp Dâm Hồ.

Dâm Hồ đã thảo xong bức thư, quả nhiên thư viết rất sâu sắc. Xem xong, Do Nhân Kiệt luôn miệng khen hay.

Sau khi phái người đưa thư đi, Do Nhân Kiệt lại viện cớ đến tiểu trấn dưới chân núi một lần nữa.

Đêm hôm sau, trong tổng đàn Thiên Ma Giáo bỗng xảy ra một việc hết sức khủng khiếp.

Đó là khi Do Nhân Kiệt từ ngoài vào, bỗng nhận được thiệp mời của Kim Hoa Ma, người cùng được mời gồm có Kim Bút đường chủ Kiều Bán Sơn, Nga Mi Đạo đường chủ Tang Nguyên Hương, cùng toàn thể hộ giáo, trên thiệp mời ghi rõ là mừng thọ sáu mươi của Kim Hoa Ma.

Kết quả, sau ba tuần rượu, tất cả mọi người dự thảy đều trúng độc ngã lãn, miệng sùi bọt trắng, bất tỉnh nhân sự.

Cùng trong lúc ấy, hai Huỳnh kỳ hộ pháp Huyết Chưởng đường đã lẻn vào chỗ ở của Do Nhân Kiệt, khống chế Phương Huyền Niên mang đi mất.

Khi Dâm Hồ hay tin từ nội cung ra đến thì Kim Hoa Ma cùng một số tâm phúc đã chẳng rõ đi đâu mất biệt. Cũng may trong rượu chỉ là thuốc mê, khi được cứu chữa thấy đều hồi tỉnh. Sau khi biết rõ sự thật, mọi người đều toét miệng mắng chửi lão ma không thôi.

Dâm Hồ Vu Mã Ngũ Lang giận run, trong tổng đàn chỉ có ba đường, chẳng ngờ bỗng chốc đã phản lại hai, vậy cũng không đến nỗi, điều trọng yếu nhất là để mất ái đồ của Hắc Bạch Song Quái, mai này lấy gì để trao đổi Giải phó đường chủ đây?

Kiều Bán Sơn nhảy căng rống lên:

- Tổ bà cái lũ khốn kiếp! Tam giáo chủ hãy hạ lệnh đi, mỗi tức khắc dẫn đường đuổi theo, nếu mà không bắt được lão tặc ấy mang về, Hắc Thiên Vương chẳng kể là do cha mẹ sinh thành!

Dâm Hồ liền khoát tay:

- Được, đi mau! Nếu không đuổi kịp lão tặc thì hãy truyền dụ của cô gia đến các phân đàn, nội trong nửa tháng phải san bằng hết tất cả ngân hiệu Thích Lý của lão tặc đó!

Sau khi Hắc Thiên Vương Kiêu Bán Sơn dẫn người đuổi theo, Dâm Hồ liền chỉ phái Huyết Kiếm Phiêu Hoa Tiêu Anh thay thế chức đường chủ Huyết Chuông đường và định ngày mai sẽ cử hành hội nghị toàn giáo, phân phối lại nhân sự và chỉnh đốn triệt để biên chế Tam Đường.

Đêm hôm ấy đã khiến cho thời gian ngủ tuy ít còn chừng hai canh, song Do Nhân Kiệt lại ngủ một giấc ngon lành và cảm thấy thoải mái hơn bao giờ hết.

Giờ đây, sứ mạng của chàng đa số đã đạt thành, các phần tử tinh anh của Thiên Ma Giáo đã bị diệt trừ gần hết, kể từ nay lại chuyển sang một giai đoạn khác, vì để đối phó với nhóm người Đỗ Môn tú sĩ, chàng chẳng thể không giữ lại cho Thiên Ma Giáo một chút thực lực, ngỏ hầu triệt tiêu lẫn nhau.

Còn về Phương Huyền Niên, chàng chẳng qua đã mượn tay Kim Hoa Ma đưa y ra khỏi tổng đàn. Chàng đã giải huyết cho y và bắt liên lạc với Hắc Y Hiệp Trịnh Tráng Vi, cho dù Phương Huyền Niên chẳng thể tự mình thoát thân được, thì ân sư và Tam Nghĩa cũng sẽ tìm cách giải cứu giữa đường, chàng không cần bận tâm đến việc ấy nữa.

Ngày mai, sau khi hội nghị quái quỷ kia kết thúc là chàng đã có thể chính thức từ giã tổng đàn Thiên Ma Giáo này. Hiện giờ, điều khiến chàng phân vân là sau khi rời khỏi tổng đàn Thiên Ma Giáo, chàng sẽ phải đi về đâu?

Hôm ở tiểu trấn, chàng vốn đã bàn bạc xong xuôi với Hắc Y Hiệp, đợi khi nào Thiên Ma Giáo khởi binh tấn công Quân Sơn, sư đồ chàng và Tam Nghĩa sẽ cùng đến

Nhạc Dương ngồi không hưởng lợi, nắm lấy thời cơ thích đáng lần lượt tiêu diệt hết dư dả của hai tà giáo ấy.

Chẳng ngờ sự việc lại xảy ra ngoài dự liệu, ái đồ của Hắc Bạch Song Quái bỗng bị Thiên Ma Giáo bắt giữa, khiến kế hoạch dự định bắt buộc phải sửa đổi.

Sau khi chàng bộc lộ mặt thật nói rõ nguyên nhân và hậu quả việc song quái bị Thiên Đạo Giáo lợi dụng, Phương Huyền Niên đã tự tay viết một thư để lại, vì để bức thư ấy có thể đến tay song quái, cho dù chàng biết rõ Quân Sơn chẳng phải là một nơi tốt lành, song cũng đành mạo hiểm đến đó một phen.

Hôm sau, trong tổng đàn Thiên Ma Giáo, đại hội đã được cử hành đúng như đã định, hội trường được đổi ra khoảng đất trống ngoài sơn cốc, một hội nghị nhốn nháo bừa bộn như vậy tất nhiên là chẳng có được kết quả gì.

Tuy nhiên, mục đích triệu tập lần hội nghị này của Dâm Hồ cũng chẳng phải để thảo luận gì cả, chẳng qua vì Huyết Chuông đường và Kim Bút đường hiện nay đã quá lộn xộn, y định tổng kết nhân số ba đường rồi chia đều ra mà thôi.

Sau khi hội nghị kết thúc, Do Nhân Kiệt gặp Dâm Hồ đưa ra hai kiến nghị, một là tức tốc phái người đi mời đại giáo chủ và nhị giáo chủ về tổng đàn, hai là để chàng dẫn theo hai Hắc kỳ hộ giáo mới được thăng nhiệm xuống núi tiếp viện cho Hắc Thiên Vương Kiều Bán Sơn.

Dâm Hồ đương nhiên là ưng thuận ngay. Thế là, Do Nhân Kiệt liền thu xếp qua loa, chỉ mang theo những gì thật cần thiết, cùng hai Hắc kỳ hộ giáo lên đường ngay đêm hôm ấy.

Hai Hắc kỳ hộ giáo ấy, một là Hắc Tâm Phán Quan Ứng Kỳ Xương, và một là Trường Tụ Lang Quân Tuyên Công Nghĩa. Hai người vốn là Huỳnh kỳ hộ pháp thuộc Nga Mi Đạo đường, bởi phen này bắt được Phương Huyền Niên nên được thăng làm hộ giáo sau Đoạt Hồn Kim Tiêu Tiên Xung Ngô và Phong Vân Chuông Tố Nguyên Bồi.

Do Nhân Kiệt sở dĩ trước lúc ra đi đã chọn hai người này theo cùng đương nhiên là phải có nguyên nhân. Chàng đã sớm biết họ lúc còn ở Nga Mi Đạo đường, tuy hai người võ công chẳng phải bậc nhất, song còn hiểm độc đáng sợ hơn cả Ngũ Toàn Sơn Nhân và Hắc Thiên Vương.

Trước đây, chàng từng có hỏi thăm gã Huỳnh kỳ hộ đàn hầu cận về lai lịch và xuất thân của hai Hắc kỳ hộ giáo này, nghe gã Huỳnh kỳ hộ đàn ấy nói, Trường Tụ Lang Quân Tuyên Công Nghĩa nguyên là một tiểu phổ ky của một tiêu cục ở Kim Lăng, bởi tay áo dài múa hay nên quen biết rất nhiều người quyền quý. Kết quả chỉ mấy năm trời, vị tiêu cục chủ bởi bồi thường quá nhiều nên gia tài khánh kiệt, trong khi ấy Tuyên

Công Nghĩa chỉ một đêm đã trở thành hào phú, sự lắc léo bên trong dĩ nhiên là chẳng khó hiểu ra.

Sau khi Tuyên Công Nghĩa làm chủ tiêu cục ấy, do biết cách giao thiệp với giới hắc đạo, tài thế mỗi ngày một thêm phát triển, và y vốn đã biết chút ít võ công, bởi giàu có cần phải tự bảo, nên lại cố gắng rèn luyện thêm vài năm nữa, sau cùng y đã luyện thành một pho chiêu pháp, bỗng chốc đã đứng trong hàng ngũ danh thủ võ lâm.

Về sau, khi Kim Bút đại hiệp Lệnh Hồ Huyền cùng Kim Bút Tứ Hữu càn quét giới tà phái hắc đạo, Tuyên Công Nghĩa sợ Kim Lăng công tử Hồ Dật vạch trần tội ác, mới đầu nhập Thiên Ma Giáo. Lúc bấy giờ đang trong thời kỳ tổ chức, cũng giống như Kim Hoa Ma, dùng tài lực để đổi lấy một chiếc ghế hộ pháp.

Còn Hắc Tâm Phán Quan Ứng Kỳ Xương thì xuất thân từ một tên hộ khoái, thuở niên thiếu từng được dị nhân truyền thụ võ công cũng khá cao cường, từ lúc làm hộ khoái trong huyện đường Lạc Dương, nhờ có năng lực xuất chúng nên rất được quan huyện trọng vọng, từ đó y bắt đầu lợi dụng quyền thế.

Hễ người trong giới hắc đạo mà lọt vào tay y, nếu có tài sắc lo lót thì y sẽ tìm cách phóng thích, còn như không, việc nhỏ hóa to, không mất mạng thì cũng bị lột da, chính vì vậy mà y đã có ngoại hiệu Hắc Tâm Phán Quan.

Ứng Kỳ Xương này tuy không lớn chức, song tiền tài thì tích lũy rất nhiều. Năm nọ, có lẽ y đã hết thời vận, trong khi tiến hành tra phá một vụ án trộm, y đã sinh tâm thêm muốn vợ của tên trộm, chẳng ngờ người đàn bà ấy là một nữ ma vương, luyện được một pho Truy Hồn Đinh bách phát bách trúng, ngay khi y ghì ngựa dừng thương, tâm thần đang ngây ngất thì bất ngờ một mũi Truy Hồn Đinh bay đến, y trở tay không kịp liền ngã gục.

Bởi có điều e ngại nên người đàn bà ấy đã không lấy mạng y. Sau đó, y tự biết không thể nào tiếp tục đứng chân tại đó nữa, bèn đang đêm đến Cửu Cung Sơn đầu nhập Thiên Ma Giáo.

Sau khi được biết sự tích xấu xa của hai Hắc kỳ hộ giáo này, Do Nhân Kiệt kể từ đó đã có ý định trừ đi, nay cơ hội đã đến, lẽ dĩ nhiên chàng chẳng thể bỏ qua.

Ứng Kỳ Xương và Tuyên Công Nghĩa đâu biết số chết đã đến, lại còn hết sức vui mừng bởi được Huỳnh kỳ thủ tịch hộ giáo lưu tâm đến, nghĩ rằng nếu được theo bên chàng, tiền đồ ắt sẽ vô tận.

Hôm ấy, ba người đã đến phân đàn Gia Ngư. Sau khi hỏi thăm, được biết ba hôm trước, Kim Hoa Ma với Kiều Bán Sơn quả có dẫn theo một số người lần lượt đi ngang qua đây, nhưng hai nhóm người đều không dừng chân ở phân đàn, nên phân đàn không hề biết trong tổng đàn đã xảy ra đại sự như vậy.

Thật ra, Kim Hoa Ma sẽ đưa Phương Huyền Niên đến đâu, Do Nhân Kiệt hiểu rõ hơn ai hết. Sở dĩ chàng giả vờ tra hỏi là muốn qua đó làm giảm sự chú ý của Tam Hồ, sau này chàng đột ngột mất tích sẽ không lần ra được đầu mối.

Rời khỏi Gia Ngư, ba người tiếp tục tiến bước về phía Nhạc Dương.

Hôm ấy, họ đến Lâm Tương, Do Nhân Kiệt nhận thấy đã đến lúc hạ thủ rồi.

Trước tiên, chàng bảo Trường Tụ Lang Quân Tuyên Công Nghĩa đến phân đàn ở ngoài thành hỏi về hành tung của Hắc Thiên Vương Kiều Bán Sơn. Sau đó, chàng bảo Hắc Tâm Phán Quan đi vào trong rừng trúc ở sau viện với thủ pháp Đại Cầm Nã do Kỳ Chính Thủ dạy cho kèm chế cổ tay trái y, sau khi kể rõ hết tội trạng mới một chưởng kết liễu tính mạng Hắc Tâm Phán Quan.

Lát sau, Trường Tụ Lang Quân về đến, báo cáo là phân đàn không hề biết gì về tin tức liên quan đến Kim Hoa Ma và Hắc Thiên Vương.

Sau cùng y hỏi:

- Ứng Kỳ Xương đâu?

- Ứng hộ giáo bảo là vào trong rừng trúc phía sau dạo chơi, chẳng hiểu sao đến giờ vẫn chưa thấy về đến?

Trường Tụ Lang Quân chau mày:

- Y thật là thanh thản, trong lúc này mà còn có hứng thú đi dạo chơi, để Tuyên mỗ đi gọi y về, tuyến đường này đã không có tin tức, mọi người phải cùng nhau bàn bạc mới phải.

Do Nhân Kiệt đứng lên nói:

- Chúng ta cùng đi xem thử!

Vào đến trong rừng trúc, Trường Tụ Lang Quân phát hiện tử thi của Hắc Tâm Phán Quan, tiếng kinh hãi chưa kịp thốt ra khỏi miệng thì tử huyết sau gáy đã bị điểm trúng.

Do Nhân Kiệt mai táng hai người tại chỗ, sau đó ung dung trở vào khách điểm, rồi lại đi đến phân đàn ở ngoài thành, gặp phân đàn chủ hỏi:

- Ứng hộ giáo và Tuyên hộ giáo có đến đây hay không?

Phân đàn chủ Lâm Tương ngạc nhiên nói:

- Tuyên hộ giáo chẳng phải mới vừa từ đây về sao?

- Còn Ứng hộ giáo?

Phân đàn chủ lắc đầu:

- Ứng hộ giáo không thấy đến đây!

Do Nhân Kiệt ngẫm nghĩ một hồi, vờ sầm mặt nói:

- Bốn tọa thấy hai người này nhất định đã có vấn đề, hãy cấp tốc báo về tổng đàn, cứ bảo đó là lệnh của bốn tọa, bảo tổng đàn hỏa tốc tăng phái nhân thủ đến Lâm Tương trợ sức, nếu hai người nếu không phải đã bội phản, thì chắc là vùng này không được an ninh, nếu đúng là tình hình bất an ninh thì trách nhiệm của quý phân đàn chẳng phải nhẹ, bốn tọa cần phải điều tra kỹ càng mới được!

Đoạn chàng với bộ mặt đầy giận dữ sải bước rời khỏi phân đàn để lại muôn vàn lo lắng và kinh hoàng cho phân đàn chủ ấy từ từ nếm trải.

Do Nhân Kiệt ra khỏi phân đàn Lâm Tương, vào trọ trong một khách điểm khác, đến khi trời tối mới rón rén ra khỏi thành, lên đường đến Nhạc Dương.

Vào lúc trời vừa hừng sáng, chàng gõ cửa một hiệu bạc trong thành Nhạc Dương, đưa ra chiếc Ngọc Diệp Kim Hoa Lệnh, liền được cung kính dẫn vào một gian thượng phòng nơi hậu viện.

Chừng nửa giờ sau, Kim Hoa Ma được tin đến nơi.

Do Nhân Kiệt vừa thấy khí sắc của lão ma, biết ngay Phương Huyền Niên đã bình an thoát thân, chàng không muốn giả vờ quá mức, bèn thẳng thắn nói:

- Tên tiểu tử ấy đã gặp rắc rối phải không?

Kim Hoa Ma tức tối giậm chân, hồi lâu mới hậm hực nói:

- Lão tặc Liễu Tử Phong thật là khốn kiếp, chẳng đáng gì đến lão mà lão cũng nhúng tay vào, đã cùng mấy lão quỷ ở Thiên Sơn giữa đường cướp mất tên tiểu tử ấy...

Do Nhân Kiệt thầm cười khẩy, lão ma đầu chỉ biết oán trách người ta mà không chịu tự xét mình, với bao tội ác lão đã gây ra, nếu lão nhân gia ấy không vì tình biểu huynh đệ thì đến mười Kim Hoa Ma cũng đã mất mạng từ lâu rồi, song ngoài miệng vẫn khuyên giải:

- Thích lão không nên nóng giận, tên tiểu tử ấy vốn không nằm trong kế hoạch của chúng ta, giờ mất đi cũng chẳng hề gì, việc này để Công Tôn mỗ lo liệu được rồi!

Kim Hoa Ma nguôi giận phần nào, bỗng hỏi:

- Sau khi lão phu rời khỏi, tình hình trong giáo ra sao? Vu Mã Ngũ Lang có phái người đuổi theo không?

- Tiểu đệ đến đây chính là vì việc ấy, người phụng mệnh đuổi theo là Hắc Thiên Vương Kiều Bán Sơn, có lẽ y đã dẫn theo khoảng hơn hai mươi người.

- Tốt lắm! Lão phu đang bức tức không nơi phát tiết, tên đàn độn ấy đến đây thật là đúng lúc, để hấn ném thử thủ đoạn của lão phu một phen cho biết.

- Thích lão đương nhiên là chẳng bận tâm đến hạng ấy, nhưng còn một việc khác, Thích lão cần phải lo toan trước mới được!

- Việc gì?

- Nếu Kiều Bán Sơn không tìm gặp Thích lão, có thể họ sẽ nhắm vào các hiệu bạc của Thích lão, Thích lão nên nghĩ cách ứng phó sớm là hơn!

Kim Hoa Ma giật mình kinh hãi:

- Bọn họ định làm vậy thật ư?

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Thật hoàn toàn, và không lâu lắm đâu!

Kim Hoa Ma cuống lên:

- Vậy thì phiền lão đệ dẫn người đến các hiệu bạc kết toán giùm lão phu được chăng?

Do Nhân Kiệt thầm nhủ, nếu là Ác Quân Bình thật, đây quả là một công việc cầu mong mà chẳng được, nhưng thiếu gia đây thì không có thời gian rảnh rỗi đến vậy đâu!

Kim Hoa Ma thấy chàng lạnh thính, lại giục:

- Thế nào?

Do Nhân Kiệt buông tiếng thở dài:

- Lẽ ra là tiểu đệ phải ra sức, nhưng có điều tiểu đệ chỉ một lòng nghĩ đến sức khỏe của Ngọc Lang lão đệ, nhận thấy việc kết thúc hiệu bạc tuy rằng quan trọng, nhưng vẫn không thiết yếu bằng lấy được được phương của Tụ Thủ Thần Y.

Kim Hoa Ma phấn chấn tinh thần:

- Vậy lão đệ đã có cách lấy được được phương rồi phải không?

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Vâng! Tiểu đệ đang định cải trang đến Huê Dung một chuyến, tìm ra căn cứ địa của đối phương trước hầu tùy cơ hành sự.

Kim Hoa Ma vội nói:

- Vậy thì lão phu phái người khác cũng được!

Đoạn lão ma ra lệnh bày tiệc khoản đãi chàng.

Do Nhân Kiệt nghỉ lại trong hiệu bạc một ngày, hôm sau bảo là đến Huê Dung, song thật ra là chàng lại đi đến Quân Sơn.

Sau khi Do Nhân Kiệt giả làm một ngư dân lên bờ tại Quân Sơn, nhờ vào dấu tay và ám hiệu, trên đường không gặp một cản trở nào, thuận lợi đi đến ngôi miếu hoang ở hậu sơn.

Vào đến đại điện, khi vừa định bấm nút cơ quan, chàng bỗng thoáng động tâm, bèn vội từ trong lòng lấy ra phong thư và Ngọc Diệp Kim Hoa Lệnh mang giấu dưới đáy khám Phật. Sau đó mới phát động cơ quan, chậm rãi đi xuống bí động.

Đi vào gian đại sảnh dưới lòng đất, chàng trông thấy Tụ Thủ Thần Y với Thần Hành Vô Ảnh đang ngồi chơi cờ, còn Đỗ Môn tú sĩ thì choàng tay qua vai một mỹ nhân, ngồi bên lẳng lặng xem hai người giao chiến.

Mỹ nhân trong vòng tay Đỗ Môn tú sĩ chẳng phải ai khác, chính là Hỏa Cơ Giải Y Lôi! Bởi tuy chàng đã cải trang, nhưng không thay đổi diện mạo, nhìn bề ngoài vẫn là Ác Quân Bình Công Tôn Tiết chính hiệu.

Đỗ Môn tú sĩ thấy Hỏa Cơ sững sờ ra đó, cười ha hả nói:

- Ôn mỗ nói thế nào? Nàng bảo không tin trong Thiên Ma Giáo có nhân vật cấp hộ giáo là người của phía Ôn mỗ, bây giờ đã tin chưa nào?

Do Nhân Kiệt tiến tới lần lượt chào ba lão ma, đoạn quay sang Hỏa Cơ vòng tay thi lễ.

Hỏa Cơ đỏ bừng mặt lẩm bẩm:

- Nô gia vẫn không sao tin được... Thật là quái lạ, y ở bên ấy... luôn trung thành tận tụy, đưa ra nhiều kế sách cho Thiên Ma Giáo, không hề có chút sơ hở, nô gia không tin một con người có thể ngụy trang xác thực đến vậy!

Đỗ Môn tú sĩ lại cười ha hả nói:

- Nàng phải cảm tạ y mới đúng! Nếu y mà không giả dạng xác thực thì nàng ngày hôm nay đâu có ở đây? Ha ha ha ha! Ha ha ha ha!

Hỏa Cơ đỏ bừng mặt, nhưng đó là thẹn thùng chứ không phải xấu hổ.

Do Nhân Kiệt thâm nghĩ, Dâm Hồ mà trông thấy cảnh tượng này, chẳng rõ sẽ cảm thấy ra sao?

Đỗ Môn tú sĩ chỉ tay nói:

- Hãy ra phía sau rửa mặt, từ nay không cần xuất hiện với bộ mặt ấy nữa rồi!

Hỏa Cơ lại sững sờ:

- Sao? Người này... không phải Ác Quân Bình ư?

Đỗ Môn tú sĩ cười to:

- Đây gọi là trong trò có trò, chính là một kiệt tác đặc ý nhất trong đời Ôn mỗ; người này thật là ai, lát nữa nàng sẽ rõ ngay!

Do Nhân Kiệt rửa xong mặt trở ra.

Hỏa Cơ quả nhiên kinh ngạc đến tột độ, trố to mắt nhìn Do Nhân Kiệt từ đầu đến chân hết lượt này đến lượt khác, như không dám tin Ác Quân Bình Công Tôn Tiết với chàng thanh niên anh tuấn trước mắt lại là một người.

Do Nhân Kiệt hiểu rất rõ, bất luận ở trong tổng đàn Thiên Ma Giáo hay ở trước mặt Đỗ Môn tú sĩ bây giờ, ánh mắt của đối phương đều có thể mang đến họa sát thân cho kẻ bị nhìn, do đó chàng lại quay người đi đến bên bàn cờ, cười nói:

- Hai vị tiền bối thắng bại thế nào?

Đỗ Môn tú sĩ đi theo cười tiếp lời:

- Thôi được rồi, hai vị đã đấu nhau suốt cả đêm, cũng nên ngưng nghỉ dưỡng thần đi thôi!

Tụ Thủ Thần Y đứng lên nói:

- Được, được, tạm ngưng cái đã, lát nữa hãy đấu tiếp!

Thần Hành Vô Ảnh đưa tay cản lại nói:

- Không được!

Tụ Thủ Thần Y trố mắt:

- Sao lại không được?

- Hết ván này rồi muốn đi đâu thì đi!

- Hai ta hể mỗi lần chơi là mấy mươi ván, lâu lâu một ván chưa kết thúc thì có gì đáng kể chứ?

- Thôi đi, lão phu khó khăn lắm mới...

Tụ Thủ Thần Y cười ha hả:

- Nói tiếp đi, khó khăn lắm mới sao hả? Ha ha ha ha, khó khăn lắm chơi suốt cả đêm mới giành được chút ưu thế trong ván cờ này phải không?

Thần Hành Vô Ảnh nắm lấy tay áo không chịu buông nói:

- Bất luận thế nào, ván cờ này cũng phải chơi cho song đã!

Đỗ Môn tú sĩ khoát tay cười nói:

- Cứ chơi cho xong đi, đã chơi suốt cả đêm rồi, chỉ một ván nữa thì có gì là đáng kể?

Đoạn quay sang Hỏa Cơ nói:

- Nàng hãy ra sau bảo chuẩn bị rượu thịt, sẵn tiện phái người đi tìm Hà sư phụ, cho y biết là Do tổng tiêu đầu đã về đến rồi!

Hỏa Cơ lãnh mệnh bỏ đi, trước khi đi còn lén ném cho Do Nhân Kiệt một cái liếc mắt.

Do Nhân Kiệt tảng lờ, nhưng lòng không khỏi than thầm, rõ là một người đàn bà vô sỉ và không biết chết sống, trước mặt tình nhân mới mà còn dám lăng lơ thế này!

Tự Thủ Thần Y ngồi trở xuống, ngẩng lên cười nói:

- Ván này tuy xem ra lão huynh có phần chiếm ưu thế, nhưng chưa chắc đã giành được phần thắng, hà tất phải quan trọng hóa như vậy chứ?

Thần Hành Vô Ảnh trở vào bàn cờ nói:

- Thôi, đi đi!

Tự Thủ Thần Y thoáng nhìn trên bàn cờ, đoạn đưa tay đi cờ, thế là ván cờ bỏ dở lại được tiếp tục.

Đỗ Môn tú sĩ mỉm cười ngoắc tay với Do Nhân Kiệt nói:

- Chúng ta đến kia ngồi đi!

Sau khi yên vị, Đỗ Môn tú sĩ hỏi:

- Tại sao chưa mang được tên tiểu tử ấy ra, phải chăng đã bị Thiên Hồ mang về Thanh Thạch lãnh, chưa có cơ hội hạ thủ?

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Sự việc diễn biến hoàn toàn vượt ngoài dự tính!

- Sao nào?

- Khi được Duẩn Đoan Huê sư phụ báo tin, ba hôm sau tên tiểu tử ấy bỗng bị Kim Hoa Ma Thích Bồn Vũ cướp mang đi mất, hiện nay trong tổng đàn Thiên Ma Giáo đã rối bời lên vì việc ấy...

Đỗ Môn tú sĩ kinh ngạc:

- Sao? Kim Hoa Ma đánh cướp tên tiểu tử ấy để làm gì?

- Thích lão ma có một người con trai tên là Thích Ngọc Lang, ngoại hiệu Hoa Hoa công tử, cũng là một hộ giáo, chẳng rõ đã bị mắc chứng nghi nan gì, nhưng theo lời lão ma thì chứng bệnh của Thích Ngọc Lang chỉ Thi tiên bối mới có khả năng chữa trị. Do đó, theo văn bối suy đoán, lão ma sở dĩ làm vậy có lẽ là để cứu mạng đứa con trai yêu quý của lão.

- Lão ma ấy hiện ở đâu?

- Không nghe tin tức, nhưng văn bối đoán không lầm, trong vài hôm sắp tới, không chừng lão ma sẽ tự động phái người đến đây thương lượng cũng nên.

Đỗ Môn tú sĩ gật đầu không nói gì. Song một võ sư từ ngoài đi vào, hai tay dâng lên một phong thư. Do Nhân Kiệt nhận ra ngay đó chính là phong thư Dâm Hồ đã gửi đi hôm trước, chẳng ngờ hôm nay mới đến nơi.

Đỗ Môn tú sĩ xé mở phong thư ra xem vội bất giác buông tiếng cười mũi, khoát tay với gã võ sư nói:

- Hãy bắt kẻ đưa thư chém ngay, sau đó mang thủ cấp đến Gia Ngư cũng như lần trước!

Gã võ sư đi khỏi, Đỗ Môn tú sĩ mới tiện tay trao thư cho Do Nhân Kiệt.

Do Nhân Kiệt đón lấy, ơ hồ lướt nhìn qua, đoạn trao trả nói:

- Bức thư này văn bối đã xem qua rồi!

Ngay khi ấy, Hà Đại Bảo tất tả từ ngoài chạy vào, trông thấy Do Nhân Kiệt, y như gặp người thân thiết, mừng rỡ reo lên:

- Lão đệ đã về đến rồi ư?

Do Nhân Kiệt tươi cười đứng lên, hai người ôm chầm lấy vỗ vai nhau hết sức thân thiết. Hồi lâu mới bỏ nhau ra ngồi xuống ghế.

Lát sau, tiệc rượu đã được bày ra, ván cờ giữa Tụ Thủ Thần Y với Thần Hành Vô Ảnh cũng vừa kết thúc.

Thần Hành Vô Ảnh cười rất giòn rã, có lẽ đã gỡ lại được một ván cờ.

Sau bữa tiệc, Do Nhân Kiệt say túy lúy.

Hôm sau, Do Nhân Kiệt tỉnh lại, cởi chiếc hầu bao ra xem xét thật kỹ, sau đó gọi Hà Đại Bảo vào hỏi:

- Hôm qua Hà đại ca đã dìu tiểu đệ vào đây phải không?

Hà Đại Bảo lắc đầu:

- Không, mỗ cũng say khướt, ngay chính mình cũng chẳng biết đã về phòng bằng cách nào nữa là. Tại sao lão đệ lại hỏi vậy?

- Không có sao cả!

Do Nhân Kiệt lòng thầm cười khẩy, chàng dự liệu chẳng sai, Ôn Tư Quảng đã thừa lúc chàng say rượu, lục soát trong người chàng.

Hà Đại Bảo chau mày nói:

- Mỗ khát nước quá, lão đệ có muốn uống chút trà nóng không?

- Vâng, Hà đại ca hãy đi pha trà, nhân tiện xem quanh đây có ai không, nếu có phát hiện gì, cứ làm ngơ như không trông thấy, đại ca có hiểu ý tiểu đệ không?

Hà Đại Bảo gật đầu:

- Hiểu!

Lát sau, trà nóng mang đến, Do Nhân Kiệt khẽ hỏi:

- Thế nào?

Hà Đại Bảo lắc đầu:

- Quanh đây không một bóng người! Nghe đầu lão Ôn Tư Quảng đã đến Huê Dung, họ Thi và họ Thái thì chơi cờ ở tiền sảnh, chỉ có bảy tám tên võ sư chơi bài trong sương phòng phía trước.

- Trong thời gian tiểu đệ vắng mặt, họ đã đối xử với đại ca ra sao?

- Cũng khá tử tế!

- Hằng ngày làm những việc gì?

- Chỉ ăn uống và ngủ thôi!

- Có được tự do đi lại không?

- Đi đâu? Động chút là cơ quan máy móc, cái thì đẩy lên, cái thì kéo xuống, có cái còn phải bấm dài bấm ngắn một hồi lâu, hề nhìn thấy là đầu óc mỗi muốn nổ tung ra, ngoài lối ra vào khách sảnh, phòng ngủ và nhà bên, mỗi chẳng muốn đi đâu cả!

- Vậy là đại ca chẳng biết chút gì về tình hình tại đây ư?

- Mỗi chỉ biết ba tên, mỗi tên đều có đến mấy vợ!

- Các võ sư thường xuyên ra vào có nhiều không?

- Rất ít!

- Ít đến mức nào?

- Cơ hồ cả ngày không thấy một bóng người, hết như hoàn toàn cách biệt với thế gian bên ngoài vậy!

Do Nhân Kiệt ngẫm nghĩ một hồi, gật đầu nói:

- Tiểu đệ biết rồi!

Hà Đại Bảo ngơ ngác:

- Lão đệ biết gì?

- Lão Ôn Tư Quảng nhất định sẽ chia lòng núi ra làm nhiều khu vực khác nhau, phạm vi sinh hoạt của chúng ta bây giờ chỉ là một bộ phận nhỏ, khi cần giải quyết sự vụ trọng yếu hoặc tiếp kiến các tâm phúc khác, hẳn là ở một nơi khác. Kể từ khi đại ca có mặt tại đây, cũng chưa từng gặp Duẫn Đoan Huê phải không?

- Mỗi chưa hề gặp một người nào trong tiêu cục cả!

- Còn Hắc Bạch Song Quái?

- Phải hai lão quái vật lưng khòm, râu dài trông giống như Nam Cực tiên ông hay không?

Do Nhân Kiệt mừng rỡ:

- Phải, hai người ấy hiện ở đâu?

- Ở một nơi khác, thủ tục ra vào hết sức phiền phức, mỗi chỉ theo hai võ sư vào đó một lần thôi!

- Vào đó chi vậy?
- Dọn dẹp phòng khách cho hai lão ấy!
- Đại ca còn nhớ lỗi vào không?
- Không nhớ rõ!

Do Nhân Kiệt ngẫm nghĩ chốc lát, lại hỏi:

- Vậy việc ăn uống mỗi ngày ba bữa do ai mang vào?
- À, một nữ nhân hay mặc áo đỏ thường ở trong đại sảnh xem họ Thi với họ Thái chơi cờ ấy!

Do Nhân Kiệt thoáng kinh ngạc:

- Hỏa Cơ ư?

Hà Đại Bảo lắc đầu:

- Mỗ không rõ y thị là cái gì cơ!

Do Nhân Kiệt lẩm bẩm:

- Lạ thật, chẳng rõ Ôn Tư Quảng thủ đoạn cao minh hay là Hỏa Cơ có điểm độc đáo, chẳng mấy chốc đã thân mật đến mức như vậy...

- Thân mật cái mốc xì!
- Hà đại ca nói vậy là sao?
- Y thị đúng là một người đàn bà hạ tiện, bất kỳ ai cũng làm chồng được cả!

Do Nhân Kiệt ngạc nhiên:

- Ngay cả ngoại hiệu của y thị, Hà đại ca cũng không biết, sao lại biết y thị bất kỳ ai cũng làm chồng được?

- Mỗ đã chính mắt trông thấy!
- Hà đại ca đã thấy gì?
- Thấy y thị hề có cơ hội là liếc mắt đưa tình lão họ Thi!
- Hà đại ca không nhìn lầm chứ?
- Hừ, mỗ đầu óc tối tăm, nhưng đôi mắt thì sáng lắm!

- Cho dù Ôn Tư Quảng không có mặt, nhưng chả lẽ y thị không sợ Thái Công Minh trông thấy hay sao?

- Lão họ Thái hề châu đầu vào bàn cờ là ngay cả cha mẹ họ gì cũng quên mất, hơn nữa y thị lại đứng sau lưng lão, làm sao mà trông thấy được?

Do Nhân Kiệt trầm ngâm, chàng nhận thấy bên trong hẳn là phải có vấn đề. Rất rõ ràng, đây quyết không phải chỉ đơn thuần là vấn đề tình dục nam nữ. Dâm Hồ với Ôn Tư Quảng bất luận khía cạnh nào cũng hơn hẳn Tụ Thủ Thần Y. Hỏa Cơ đâu phải không rõ sự tình, không biết lợi hại, cho dù y thị quen thói dâm loạn, nhưng thà tìm bọn võ sư thường còn an toàn và đáng tin cậy hơn lão già họ Thi. Vậy có thể nào là vì y thị bị dục vật của Ôn Tư Quảng khống chế, định cám dỗ lão họ Thi hầu được giải thoát chăng? Chàng càng nghĩ càng nhận thấy rất có khả năng như vậy...

Do Nhân Kiệt đang suy tư, bỗng nghe ngoài vườn vắng vắng có tiếng bình bình vọng vào, như có người đang đập phá gì đó.

Do Nhân Kiệt kinh ngạc nói:

- Có phải bọn võ sư đánh bạo xung đột với nhau đó không?

Hà Đại Bảo lắc đầu cười:

- Không phải đâu!

- Vậy đó là tiếng động gì?

- Hai lão quái vật đập phá đồ đạc đó mà!

- Vẫn thường như vậy ư?

- Ngày nào cũng một hai lần, may là đồ đạc và vách tường đều bằng đá, không thì đã sụp đổ từ lâu rồi!

Do Nhân Kiệt khẽ buông tiếng thở dài, bất giác sinh lòng thương hại, Kim Hoa Ma vì con trai, song quái vì ái đồ, đó đều là lẽ thường tình, chỉ khác là Kim Hoa Ma do tự chuốc lấy, còn song quái thì là tai bay vạ gió, chàng có thể bao che đối gạt Kim Hoa Ma nhưng chàng chẳng thể phó mặc cho song quái ngày dài sống trong đau khổ.

Thế là, chàng bèn ngồi dậy trên giường nói:

- Hà đại ca hãy ở lại đây, tiểu đệ ra ngoài chốc lát!

Hà Đại Bảo đứng lên theo:

- Mỗ cũng muốn ra ngoài đi dạo một lát!

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Hà đại ca đừng đi theo, tiểu đệ có chút việc cần làm!

- Việc gì vậy?

Do Nhân Kiệt chợt nghĩ đến một vấn đề, nếu chàng trao thư của Phương Huyền Niên cho song quái, nhất định song quái sẽ bỏ đi ngay, và như vậy, Ôn Tư Quảng chắc chắn sẽ nghĩ cho chàng, sau đó chàng bỏ đi cũng chẳng mấy khó khăn, nhưng còn Hà Đại Bảo thì sao? Vả lại, song quái từ lâu ở chốn thâm sơn, ít tiếp xúc với nhân tình thế

sự, quanh Quân Sơn toàn là bộn tay sai của Ôn Tư Quảng, không có mệnh lệnh của lão ta, bằng võ lực liệu thoát ra được chăng?

Do đó, chàng bất giác chững bước hỏi:

- Số vàng kia còn không vậy?

Hà Đại Bảo chỉ tay xuống gầm giường:

- Đều ở cả dưới gầm giường đấy! Từ khi lão đệ đi khỏi, lương hưởng hằng tháng vẫn được phát, mỗi gom hết vào một chỗ, tổng cộng bao nhiêu mỗi cũng chẳng biết!

- Hà đại ca có từng ra ngoài lần nào không?

Hà Đại Bảo cười:

- Có đến thành Nhạc Dương vui với các ả thanh lâu một đêm!

- Chỉ một mình ư?

- Không, hai người!

- Ai nữa vậy?

- Mỗi cũng chẳng biết hẳn, chính lão Ôn Tư Quảng đã bảo hẳn đi theo, tiền bạc mạnh ai nấy trả, mỗi cũng chẳng cần thắc mắc...

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Đại ca hãy đến gần đây, tiểu đệ có điều muốn nói.

Đoạn chàng kể tai Hà Đại Bảo thầm thì một hồi, Hà Đại Bảo vừa nghe vừa gật đầu. Sau đó, Hà Đại Bảo cởi áo ngoài ra, lấy hết vàng dưới gầm giường gói lại buộc vào lưng. Xong xuôi, Hà Đại Bảo đi ra trước, tìm gặp gã võ sư hôm trước và cố lôi kéo đi.

Do Nhân Kiệt chờ cho Hà Đại Bảo đi khỏi một hồi mới rời khỏi thạch thất. Chàng theo hành lang đi ra tiền sảnh, khi ngang qua cánh cửa đá kia, trong bóng tối cạnh cửa bỗng thò ra hai cánh tay thon mềm, từ sau ôm vòng qua vai và bịt chặt đôi mắt chàng, đồng thời, một giọng trong trẻo khẽ vang lên:

- Hãy đoán xem nô gia là ai?

Do Nhân Kiệt vốn có thể vùng khỏi dễ dàng, song chàng đã đoán ra đối phương là ai, nên đứng yên bất động, lạnh lùng nói:

- Không cần phải đoán, tại hạ chỉ thấy phương giá quả là to gan!

Hỏa Cơ kề miệng vào tai chàng nói:

- Sợ gì kia chứ?

- Phương giá biết đây không phải tổng đàn Thiên Ma Giáo chứ?

Hỏa Cơ cười khê:

- Vậy tôn giá có biết ý Ôn đại tú tài kia chỉ có thể nhìn mà không thể ăn, chỉ có bề ngoài thôi hay không?

Do Nhân Kiệt ngẩn người:

- Phương giá nói sao?

Hỏa Cơ khẽ khúc khích cười:

- Tôn giá không biết thật sự hay giả vờ? Có cần nô gia nói rõ...

- Vậy thì lão giữ phương giá lại để làm gì?

- Lão ta bảo Tụ Thủ Thần Y đã bào chế thuốc cho lão, hiện chỉ còn thiếu hai món thuốc, khi nào có đủ lão sẽ mạnh như long như hổ...

Do Nhân Kiệt ngắt lời:

- Phương giá như thế này, nếu bị võ sư kia vào bắt gặp, phương giá nghĩ là lão họ Ôn không dám giết chết phương giá ư?

Hỏa Cơ thản nhiên cười:

- Nhưng không phải một mình nô gia, mà là cả hai chúng ta!

- Chuyện đùa!

- Sao lại là chuyện đùa?

- Ôn Tư Quảng biết kẻ này không phải hạng người như vậy!

- Vậy thì nô gia sẽ làm cho lão tin, nữ nhân chỉ cần một giọt nước mắt là mạnh hơn trăm ngàn lời biện hộ của nam nhân.

- Đa tạ phương giá đã nhắc nhở, khi nào Ôn Tư Quảng về đến, vì để tự bảo vệ, tại hạ đành nói rõ với lão ta trước!

Hỏa Cơ lại cười:

- Tôn giá không bao giờ làm vậy đâu!

- Vì sao?

- Mỗi người lòng tự hiểu lấy!

- Phương giá tưởng kẻ này đã bị mê hoặc bởi sắc đẹp của phương giá ư?

Hỏa Cơ vẫn lại cười:

- Đương nhiên là tôn giá không bao giờ chịu thừa nhận điều ấy. Thế nhưng, ngoài ra nô gia còn có lý do khác, tin là tôn giá không bao giờ tố cáo với Ôn Tư Quảng!

- Lý do gì?

- Tuy chưa tìm ra nguyên nhân, nhưng nô gia có đầy đủ lý do tin là tôn giá thật ra cũng chẳng phải một dạ trung thành với Thiên Đạo Giáo.

- Ngón ấy của phương giá không sử dụng được ở đây đâu!

- Chưa chắc! Tôn giá nên nhớ là một người bộ hạ trung thành, không bao giờ lại gọi thẳng tên họ của thượng cấp, và còn nói lão này lão nọ!

Do Nhân Kiệt giật mình, chàng không ngờ đối phương lại tinh tế đến vậy, cũng may là chàng đã không có hành động quyết liệt, bằng không y thị then quá hóa giận, trở cào đập cho chàng một phát cũng nên.

Hỏa Cơ di chuyển hai tay xuống cổ chàng, kéo lui một bước vào trong tối, khẽ cười nói:

- Thế nào? Họ Ôn đã đến Huê Dung, hai lão kia đang chơi cờ, còn các võ sư đều đang đánh bạc, chưa đến bữa ăn trưa thì chẳng một ai nghĩ đến nô gia, và cũng chẳng một ai nghĩ đến chàng...

Do Nhân Kiệt bỗng kêu lên:

- Ô, Hà sư phụ sao lại quay trở về?

Hỏa Cơ giật nảy mình, vội buông tay ra, Do Nhân Kiệt không dám chậm trễ, tức tốc tung mình qua khỏi cửa đá, nhanh như tên bắn chui ra khỏi đường hầm, sải bước vào đại sảnh.

Thần Hành Vô Ảnh Thái Công Minh ngẩng lên, ngoắc tay cười nói:

- May quá, lão đệ hãy đến xem ván cờ này mau!

Do Nhân Kiệt đành đến gần cười nói:

- Tiền bối đã thắng ư?

Tụ Thủ Thần Y bỗng đập mạnh cờ xuống “bốp” một tiếng. Thần Hành Vô Ảnh biến sắc mặt, lẩm bẩm mắng:

- Mẹ kiếp, thật không ngờ lại còn có nước này!

Tụ Thủ Thần Y cười ha hả nói:

- Đánh cờ thú vị nhất chính là như vậy, biến hóa vô cùng!

Do Nhân Kiệt rất nực cười nhưng cố nén, đành giả lả nói vài câu rồi đi ra ngoài đại điện, từ dưới khám Phật lấy ra phong thư của Phương Huyền Niên và Ngọc Diệp Kim Hoa Lệnh, sau đó ở bên ngoài cho đến giờ cơm mới trở xuống, đi về phía nhà bếp.

Hỏa Cơ tay xách một chồng hộp thức ăn, vừa định mang đến chỗ Hắc Bạch Song Quái.

Do Nhân Kiệt lễ phép cúi mình chào y thị và nói:

- Tại hạ xách hộ cho nương nương được chăng?

Hỏa Cơ rất tự nhiên cười nói:

- Thiếp làm sao dám từ chối!

Do Nhân Kiệt mừng rỡ, vội đón lấy chồng hộp thức ăn trong tay đối phương.

Ra khỏi nhà bếp, Hỏa Cơ ngoảnh lại nguyệt mặt nói:

- Có phải đã giả Ác Quân Bình quá lâu nên đâm ra nghi không?

Do Nhân Kiệt nghiêm túc nói:

- Có lẽ do nương nương làm phó đường chủ đã lâu nên chẳng bận tâm đến rất nhiều điều, tính mạng của tại hạ chưa đến nỗi rúng đến vậy đâu!

Hỏa Cơ đảo mắt nhìn quanh, đoạn khẽ nói:

- Vậy có một kế vện toàn, tôn giá có muốn nghe không?

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Tại hạ chẳng nghĩ ra được có kế gì vạn toàn cả!

Hỏa Cơ truyền âm:

- Hai người cùng bỏ đi!

Do Nhân Kiệt kinh ngạc:

- Nương nương không hề bị khống chế ư?

Hỏa Cơ truyền âm đáp:

- Lão ta đã cưỡng bức nô gia uống vào một loại độc dược mãn tính, mỗi ngày phải uống một viên thuốc giải mới có thể giữ được công lực, bằng không sẽ trở thành một người bình thường...

- Sau khi rời khỏi đây, nương nương đi đâu mà tìm thuốc giải?

- Nô gia đã quyết định phó mặc cho số trời!

- Nương nương không sợ bị mất hết công lực ư?

- Chỉ cần tôn giá ứng thuận, nô gia sẵn sàng chấp nhận. Bao năm qua cứ chém giết mãi, nô gia cũng đã chán lắm rồi, bây giờ chỉ bằng vào một câu nói của tôn giá thôi!

Do Nhân Kiệt hết sức thắc mắc, chàng thật không dám tin hạng nữ nhân như Thủy Hỏa Song Cơ mà lại không chút quý tiếc một thân võ công của mình. Nhưng dù thế nào chàng cũng không muốn đạt thành mục đích giải cứu song quái trong trường hợp như vậy, có lẽ những lời nói của Hỏa Cơ đã xuất phát từ đáy lòng, chàng có thể một chương bỏ chết y thị, nhưng không thể dùng lời ngon tiếng ngọt để lừa dối tình cảm chân thật của một người.

Hỏa Cơ thấy chàng lặng thinh, lại giục:

- Đã quyết định chưa?

Do Nhân Kiệt lắc đầu, vừa định nói thì bỗng thấy hai người từ phía trước đi tới, đi đầu là Đỗ Môn tú sĩ Ôn Tư Quảng, theo sau là Vô Ảnh Thần Trảo Hầu Huyền Kinh, sư gia trong Huê Dung biệt phủ.

Có lẽ Đỗ Môn tú sĩ đã gặp Vô Ảnh Thần Trảo giữa đường nên lại quay trở về.

Vô Ảnh Thần Trảo trước tiên cất tiếng:

- Lão đệ đã về đó ư?

Do Nhân Kiệt mỉm cười khom mình:

- Vâng, Hầu sư gia vẫn khỏe!

Đỗ Môn tú sĩ khoát tay:

- Hãy trao hộp cho nàng ta, lão đệ đến đây, chúng ta có việc cần bàn.

Do Nhân Kiệt trao chồng hộp thức ăn cho Hỏa Cơ, lòng nơm nớp lo âu, cố trấn tĩnh theo hai người đi vào một gian thạch thất ở dãy phía tây.

Ba người sau khi yên vị, Đỗ Môn tú sĩ trước hết quay sang Vô Ảnh Thần Trảo hỏi:

- Hầu sư gia hãy thuật lại nghe xem!

Vô Ảnh Thần Trảo từ trong lòng lấy ra một bức địa đồ, mở ra nói:

- Tin tức do Do lão đệ đã cung cấp hoàn toàn chính xác, sào huyệt của Thiên Hồ quả đúng là ở Hoàng Mai Thanh Thạch Lãnh. Lão phu sau khi điều tra kỹ lưỡng, kết quả được biết lối ra vào nằm ở phía sau một bức đá núi, và cũng đã tìm ra được cách mở cửa bí mật. Theo ý lão phu nơi ấy đã không có lối ra vào thứ hai, chúng ta không cần phải tốn công nhiều, chỉ cần đặt hỏa dược cho nổ sập lối ra, hai lão ma hồ ắt sẽ bị vùi chôn trong ấy, chẳng hay giáo chủ có đồng ý không?

Do Nhân Kiệt nghe vậy mới cảm thấy yên tâm.

Đỗ Môn tú sĩ gật đầu nói:

- Cũng được!

Đoạn lại quay sang Do Nhân Kiệt hỏi:

- Do lão đệ thấy cách ấy dùng được chăng?

Do Nhân Kiệt ngẫm nghĩ một hồi, đoạn ngẩng lên nói:

- Vãn bối có điều này, nói ra xin Hầu sư gia chớ trách!

Đỗ Môn tú sĩ tiếp lời:

- Không sao, có gì lão đệ cứ nói, đây là chúng ta nghiên cứu vấn đề, đương nhiên càng chu đáo càng tốt.

Do Nhân Kiệt đưa mắt nhìn Hầu Huyền Kinh nói:

- Sư gia mới vừa nói là theo kết quả điều tra của sư gia, nơi ấy không có lối ra thứ hai, e rằng có thể là không đúng.

Vô Ảnh Thần Trảo gật đầu:

- Phải, lẽ thường thì chẳng thể như vậy!

Đỗ Môn tú sĩ tiếp lời:

- Nếu sào huyệt còn có lối ra vào khác thì việc sử dụng hỏa dược khó có thể thu được hiệu quả mong muốn, Do lão đệ có phương cách gì bổ khuyết chẳng?

Do Nhân Kiệt lại ngẫm nghĩ một hồi:

- Cách tốt nhất đương nhiên là tìm ra được lối ra vào khác và phong bế hết rồi mới hành động, nhưng có điều về mặt thời gian thì...

Đỗ Môn tú sĩ tiếp lời:

- Phải rồi! Hành động phải thần tốc, chậm trễ có thể sinh biến. Hầu sư gia đã không thể tìm ra được các lối ra nào khác, có phái người đi nữa thì cũng vô ích. Do lão đệ còn phương cách gì tốt hơn nữa không?

Do Nhân Kiệt gật đầu:

- Nếu không thì cứ theo cách của Hầu sư gia, vẫn cho đổ sụp động phía trước, phái người vây chặt xung quanh, chui ra tên nào giết tên đó!

Đỗ Môn tú sĩ gật đầu:

- Quả là diệu kế!

Vô Ảnh Thần Trảo trầm ngâm:

- Cách ấy tuy tốt, nhưng thực hành e chẳng dễ dàng, võ công của Tam Hồ cao thâm khôn lường, nhất là Thiên Hồ Vi Sĩ Lô...

Do Nhân Kiệt bỗng hỏi:

- Cả song quái cũng không phải địch thủ của Thiên Hồ ư?

Vô Ảnh Thần Trảo cười thiếu não:

- Hai lão quái vật ấy rất cố chấp, khi chưa trao trả tên đồ đệ quý báu cho họ, lão đệ nghĩ hai lão quái ấy chịu ra tay ư?

Do Nhân Kiệt mỉm cười:

- Do mồ lại phải xin sư gia bỏ qua cho. Sư gia nếu muốn hai lão quái vật ngoan ngoãn vâng lời, chẳng lẽ không tìm ra được những lời lẽ nào khác thật ư?

Vô Ảnh Thần Trảo ngó người:

- Những lời lẽ nào?

Do Nhân Kiệt cười:

- Nếu ái đồ của họ đã bị Thiên Ma Giáo phái người bắt đi, nay sanh cầm Thiên Hồ và Luyện Hồ chính là để trao đổi với đối phương, như vậy chẳng lẽ hai lão quái vật ấy điềm nhiên được sao?

Đỗ Môn tú sĩ vỗ tay reo:

- Tuyệt, tuyệt!

Vô Ảnh Thần Trảo gật đầu:

- Không nên chậm trễ, lão phu lập tức đến nói xem thử!

Đoạn liền đứng lên, tất tả ra khỏi phòng.

Do Nhân Kiệt trông theo Vô Ảnh Thần Trảo bỏ đi, vẫn thản nhiên ngồi đó, tựa hồ chàng chỉ là suy luận theo thực tế sự việc, không nhất thiết phải gặp song quái. Bởi chàng biết lão Đỗ Môn tú sĩ này không như Tam Hồ, chỉ cần khinh xuất một chút là có thể bị lão ta đoán ra tâm ý ngay.

Sau chừng một tuần trà nóng, Vô Ảnh Thần Trảo bỗng chau chặt mày đi vào, lắc đầu nguây nguẩy nói:

- Chẳng còn cách nào hơn...

Đỗ Môn tú sĩ ngạc nhiên hỏi:

- Hai lão quái vật ấy phản ứng thế nào?

Vô Ảnh Thần Trảo buông tiếng thở dài, bực tức nói:

- Lão quái Hắc Long bảo là đối phó với Tam Hồ thế nào đó là việc của chúng ta, lão chỉ biết là do chúng ta để mất thì chúng ta phải tìm về thôi!

Đỗ Môn tú sĩ lại hỏi:

- Còn lão quái Bạch Long nói sao?

- Lão quái Bạch Long lúc đầu không hề lên tiếng, sau cùng chỉ nói một câu, chỉ cần các người trao tiểu đồ ra, hai lão già này sẽ tức khắc nghe theo sự sai bảo của các người, bây giờ mà muốn bọn lão phu bán mạng thì không được đâu.

Đỗ Môn tú sĩ quay sang Do Nhân Kiệt hỏi:

- Lão đệ thấy phải làm sao?

Do Nhân Kiệt chau mày:

- Hầu sư gia nói chẳng sai, hai lão quái vật ấy quả là cố chấp quá mức! Ôi! Làm sao ư? Đành phải phái người khác thôi!

Vô Ảnh Thần Trảo như lẩm bẩm nói một mình:

- Biết phái ai khác đây?

Do Nhân Kiệt chỉ tay ra tiền sảnh:

- Hãy phiên hai vị ngoài kia vất vả một phen được chăng?

Đỗ Môn tú sĩ buồm tiếng cười khẩy:

- Hai người ấy ư? Hắc hắc, thôi đi!

Do Nhân Kiệt vờ ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Đỗ Môn tú sĩ lại cười khẩy:

- Nếu có yến tiệc ở phía bên ấy, bảo họ đến dự thì còn được!

Vô Ảnh Thần Trảo bỗng ngẩng lên nói:

- Tài ăn nói của lão đệ, trước nay lão phu rất bội phục, có thể nhờ lão đệ đến đó thử một phen chăng?

Đỗ Môn tú sĩ vội tiếp lời:

- Đúng rồi, lão đệ hãy đến đó thử xem!

Do Nhân Kiệt lắc đầu:

- Chẳng ích lợi gì đâu!

Đỗ Môn tú sĩ van vỉ:

- Xin lão đệ hãy cố gắng cho, thành hay không đó là việc khác!

Do Nhân Kiệt ngẫm nghĩ một hồi:

- Thế này vậy, Hầu sư gia mới vừa từ đó về, nếu văn bối đến đó ngay, rất có thể chưa kịp mở miệng là đã bị mắng xối xả rồi, chi bằng hãy chờ đến bữa ăn tối, bảo nhà bếp làm thêm mấy món thức ăn và một ấm rượu ngon để văn bối mang vào. Sau đó văn bối ở bên hầu tiếp, chờ cho hai lão quái lên tiếng trước, văn bối sẽ lựa lời giải thích lợi hại, như vậy sẽ ổn hơn!

Vô Ảnh Thần Trảo trước tiên tán thành:

- Đúng, đúng, ý kiến hay lắm!

- o O o -

Hết Tập 7